

HƯỚNG DẪN

TUYỂN CHỌN VÀ THU

~~CHUYÊN GIA~~ TÀI V

DO BÀN VAY C
NGÂN HÀNG TH

THỰC HI

Tháng 5, 2004
Sửa đổi 1/10/2006

Formatted: Centered, Space Before: 0 pt, After: 0 pt

Formatted: Font: (Default) Times New Roman, English (U.S.)

cuu duong than cong. com

Bản quyền © 2004

Ngân hàng Tái thiết và Phát triển

Quốc tế / Ngân hàng Thế giới

1818 phố H, N.W.

Washington D.C. 20433, U.S.A.

In lần thứ nhất: 4/2004

Giữ mọi bản quyền

ISBN 0-8213-5828-6

cuu duong than cong. com

MỤC LỤC

I. Giới thiệu1

1.1 Mục đích1

1.4 Các vấn đề yêu cầu chung2

1.7 Phạm vi áp dụng của H- ớng dẫn.....333

1.9 Mẫu thuận về lợi ích433

1.10 Lợi thế Cạnh tranh Không Công bằng.....555

1.11 T- cách hợp lệ555

1.12 Ký hợp đồng tr- ớc và tài trợ hồi tố756

1.13 Liên kết giữa các chuyên gia- vấn757

1.14 Xét duyệt, trợ giúp và theo dõi của Ngân hàng.....857

1.17 Mua sắm sai quy định958

1.18 Tham chiếu đến Ngân hàng Thế giới.....958

1.19 Đào tạo hoặc chuyển giao kiến thức.....1059

1.20 Ngôn ngữ1059

1.22 Gian lận và tham nhũng11510

1.24 Kế hoạch Mua sắm16512

II. Tuyển chọn t- vấn trên cơ sở chất l- ợng và chi phí (QCBS).....17513

2.1 Quy trình tuyển chọn t- vấn17513

2.3 Điều khoản tham chiếu (TOR).....17513

2.4 Dự toán chi phí (ngân sách).....18514

2.5 Quảng cáo18514

2.6 Danh sách ngân tuyển chọn t- vấn19515

2.9 Chuẩn bị và gửi Hồ sơ mời thầu (RFP).....21516

2.10 Th- mời thầu (LOI)21516

2.11 Chỉ dẫn cho chuyên gia- vấn (ITC).....21516

2.12 Hợp đồng22517

2.13 Tiếp nhận đề án xuất đấu thầu22517

2.14 Xét thầu: Đánh giá chất l- ợng và chi phí.....23518

2.15 Đánh giá chất l- ợng23518

2.20 Đánh giá chi phí25520

2.22 Đánh giá kết hợp chất l- ợng và chi phí27521

2.24 Đàm phán và ký kết hợp đồng27522

2.28 Công bố trao hợp đồng29523

2.29 Thông báo lại tình hìnhChất vấn29523

2.30 Bác bỏ mọiTất cả đề án xuất đấu thầu và mời thầu lại 29524

2.31 Bảo mật.....30524

III. Các biện pháp tuyển chọn t- vấn khác.....31525

3.1 Nội dungYêu cầu chung31525

3.2 Tuyển chọn t- vấn trên cơ sở chất l- ợng (QBS)31525

3.5 Tuyển chọn t- vấn theo một ngân sách cố định.....32526

3.6 Tuyển chọn t- vấn có chi phí thấp nhất33527

3.7 Tuyển chọn trên cơ sở năng lực của nhà thầu- vấn33527

3.9 Tuyển chọn t- vấn từtheo một nguồn duy nhất ..34528

3.14 Các thông lệ th- ơng mại.....35529

3.15 Tuyển chọn Một số loại chuyên gia- vấn đặc biệt 35529

IV. Các loại hợp đồng và các điều khoản quan trọng39533

4.1 Các loại Hợp đồng39533

4.6 Các điều khoản quan trọng41535

V. Tuyển chọn chuyên gia t- vấn cá nhân45538

Phụ lục 1: Xét duyệt của Ngân hàng thế giới đối với việc tuyển chọn chuyên gia t- vấn.....	<u>47</u>
1. Lập thời gian biểu cho việc tuyển chọn chuyên gia t- vấn.....	<u>47</u>
2. Xét duyệt tr- ớc.....	<u>47</u>
5. Xét duyệt sau.....	<u>50</u>
Phụ lục 2: Thông tin cho chuyên gia t- vấn (ITC)...	<u>51</u>
Phụ lục 3: H- ớng dẫn cho chuyên gia t- vấn.....	<u>54</u>
1. Mục đích.....	<u>54</u>
2. Trách nhiệm tuyển chọn chuyên gia - t- vấn	<u>54</u>
3. Vai trò của Ngân hàng Thế giới.....	<u>54</u>
5. Thông tin về các dịch vụ t- vấn	<u>55</u>
7. Vai trò của chuyên gia - t- vấn	<u>56</u>
10. Bảo mật.....	<u>57</u>
11. Cách xử lý của Ngân hàng.....	<u>57</u>
15. Thông báo lại tình hình <u>Chất vấn</u>	<u>58</u>

CÁC TỪ VIẾT TẮT

~~ECOS~~ Tuyển chọn trên cơ sở Năng lực của
~~Nhà thầu~~ T- vấn

FBS Tuyển chọn T- vấn theo một Ngân sách Cố định

IBRD Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế (Ngân hàng Thế giới)

IDA Hiệp hội Phát triển Quốc tế

ITC Thông tin cho ~~Chuyên gia~~ T- vấn

LCS Tuyển chọn T- vấn ~~có~~ theo Chi phí Thấp nhất

LOI Th- mời

MOS Báo cáo tóm tắt Hoạt động hàng Tháng

NGO Tổ chức Phi Chính phủ

PAD Tài liệu Thẩm định Dự án

PAs Đại lý Mua sắm

PID Tài liệu Thông tin Dự án

QBS Tuyển chọn T- vấn trên cơ sở Chất l- ợng

QCBS Tuyển chọn T- vấn trên cơ sở Chất l- ợng và Chi phí

RFP Hồ sơ Mời thầu

SSS Tuyển chọn T- vấn ~~theo~~ từ Một Nguồn Duy nhất

SWA ~~P~~ s Cách Tiếp cận toàn Ngành

TOR Điều khoản Tham chiếu

UN Liên hiệp quốc

UNDB Kinh doanh Phát triển Liên hợp quốc

I. GIỚI THIỆU

Mục đích

1.1 Mục đích của h-ớng dẫn này là để xác định chính sách và thủ tục của Ngân hàng Thế giới trong tuyển chọn, ký hợp đồng và ~~theo dõi giám sát chuyên gia-t-~~ vấn cần thiết cho các dự án đ-ợc tài trợ toàn bộ hoặc một phần bởi các khoản vay từ Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế (IBRD), tín dụng hoặc viện trợ không hoàn lại từ Hiệp Hội Phát triển Quốc tế (IDA)¹ hoặc các khoản viện trợ không hoàn lại từ Ngân hàng Thế giới hoặc các quỹ uỷ thác² do Ngân hàng quản lý và bên thụ h-ớng thực hiện.

1.2 Hiệp định Vay quy định quan hệ pháp lý giữa Bên vay và Ngân hàng Thế giới, và H-ớng dẫn này áp dụng cho việc tuyển chọn và thuê ~~chuyên gia-t-~~ vấn cho dự án ~~theo đ-ợc~~ quy định trong Hiệp định đó. Quyền lợi và nghĩa vụ của Bên vay³ và ~~chuyên gia-t-~~ vấn đ-ợc quy định bởi các Hồ sơ mời thầu cụ thể (RFP)⁴ do Bên vay phát hành và bởi hợp đồng đ-ợc ký giữa Bên vay và ~~chuyên gia-t-~~ vấn chứ không phải bởi H-ớng dẫn này hay Hiệp định Vay. Không bên nào ngoài các bên tham gia vào Hiệp định vay, ~~đ-ợc~~ có bất kỳ quyền gì đối với Hiệp định Vay hay đòi hỏi đ-ợc nhận tiền từ khoản vay.

1.3 Trong khuôn khổ H-ớng dẫn này, thuật ngữ ~~chuyên gia-t-~~ vấn bao gồm một tập hợp đa dạng của tất cả các tổ chức công và t- kể cả các công ty t- vấn pháp luật, công ty t- vấn kỹ thuật, các nhà quản lý xây dựng, các công ty quản lý, các đại lý mua sắm, các đại lý giám sát, nghiệm thu, công ty kiểm toán, các cơ quan của Liên hợp quốc (UN) và các tổ chức đa quốc gia khác, các ngân hàng th-ơng mại và đầu t-, các tr-ờng đại học, các viện nghiên cứu, các cơ quan chính

¹ Các Yêu cầu của IBRD và IDA là giống nhau. Trong h-ớng dẫn này, thuật ngữ *Ngân hàng Thế giới* là bao gồm cả IBRD và IDA, thuật ngữ *"khoản vay"* là bao gồm cả khoản vay IBRD, cũng nh-khoản tín dụng hoặc viện trợ không hoàn lại IDA và tạm ứng chuẩn bị dự án (PPAs). *"Hiệp Định Vay"* bao gồm cả Hiệp Định Tín Dụng Phát triển, Hiệp Định Tài trợ Phát triển, Hiệp định Viện trợ Phát triển, và Hiệp định Dự án. Thuật ngữ *"Ng-ời vay"* bao gồm cả ng-ời nhận một khoản viện trợ không hoàn lại IDA.

² ~~Với điều kiện đ-ợc~~ Trong phạm vi mà Hiệp định quỹ uỷ thác hoặc viện trợ không hoàn lại không mâu thuẫn với những quy định này, nếu có thì Hiệp định có tính chất quyết định cuối cùng.

³ Trong một số tr-ờng hợp, Bên vay chỉ đóng vai trò trung gian và dự án thì do cơ quan hoặc tổ chức khác thực hiện. Các tham chiếu đ-ợc trong H-ớng dẫn này, tới thuật ngữ Bên vay bao gồm cả các cơ quan và tổ chức nh- nêu trên, cũng nh- Bên vay phụ trong các "thỏa thuận cho vay lại"

⁴ Xem phụ lục 2

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

phủ, các tổ chức phi chính phủ (NGO) và các cá nhân⁵. Các Bên vay của Ngân hàng Thế giới sử dụng những tổ chức này làm chuyên gia tư vấn để hỗ trợ khả năng của Bên vay trong nhiều lĩnh vực hoạt động như: tư vấn chính sách; cải cách thể chế; quản lý; dịch vụ thiết kế kỹ thuật; giám sát thi công; dịch vụ tài chính; dịch vụ mua sắm; nghiên cứu môi trường và xã hội; và xác định, chuẩn bị và thực hiện các dự án để bổ sung năng lực Bên Vay trong các lĩnh vực này.

Các vấn đề yêu cầu chung

1.4 Bên vay chịu trách nhiệm chuẩn bị và thực hiện dự án, bởi vậy Bên vay cũng sẽ chịu trách nhiệm tuyển chọn tư vấn, ký hợp đồng và sau đó quản lý hợp đồng. Mặc dù các quy chế luật lệ và thủ tục cụ thể áp dụng cho việc thuê chuyên gia tư vấn đưa-phu thuộc vào hoàn cảnh của từng trường hợp cụ thể, 5 yếu tố yêu cầu chính sau đây dẫn đến chính sách của Ngân hàng Thế giới về quy trình tuyển chọn:

- (a) sự cần thiết về dịch vụ tư vấn có chất lượng cao,
- (b) sự cần thiết của tính kinh tế và hiệu quả,
- (c) sự cần thiết phải tạo ra cơ hội để tất cả chuyên gia tư vấn có chất lượng năng lực được cạnh tranh nhằm cung cấp dịch vụ do Ngân hàng tài trợ,
- (d) mối sự quan tâm của Ngân hàng trong việc khuyến khích sự phát triển và sử dụng chuyên gia tư vấn trong nước ở các nước đang phát triển là thành viên của Ngân hàng Thế giới, và
- (e) tầm quan trọng của sự cần thiết của tính minh bạch rõ ràng trong quy trình tuyển chọn tư vấn.

1.5 Ngân hàng cho rằng, trong hầu hết các trường hợp, các yếu tố yêu cầu này có thể được xác định giải quyết tốt nhất thông qua sự cạnh tranh giữa các công ty tư vấn đủ tiêu chuẩn năng lực vào trong danh sách ngắn, trong đó việc tuyển chọn tư vấn dựa trên chất lượng của đề án xuất đầu thầu và, nếu thích hợp, đưa trên chi phí của dịch vụ sẽ được cung cấp. Phần II và III của Hướng dẫn này mô tả những phương pháp tuyển chọn tư vấn khác nhau được Ngân hàng chấp thuận và các tình huống trong đó những phương pháp này là phù hợp. Vì phương pháp Tuyển chọn dựa trên Chất lượng và Chi phí (QCBS) là phương pháp được

⁵ Xem các đoạn 3.15 - 3.20: các loại tư vấn đặc biệt. Tư vấn cá nhân được nêu trong Mục V

Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese
Formatted: Spanish (Spain-Traditional Sort)

Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese
Formatted: Vietnamese

khuyến nghị thông dụng nhất, phần II của H-ống dẫn này mô tả chi tiết thủ tục QCBS. Tuy nhiên, QCBS không phải là ph-ong pháp phù hợp nhất để tuyển chọn t- vấn cho mọi tr-ờng hợp, vì vậy phần III mô tả các biện-ph-ong pháp tuyển chọn khác và các tr-ờng hợp khí mà thích hợp với các cách tuyển chọn t- vấn-ph-ong pháp đó là phù hợp hơn.

1.6 Các biện-ph-ong pháp cụ thể có thể đ-ợc áp dụng cho việc tuyển chọn t- vấn cho trong từng một dự án đ-ợc quy định trong Hiệp định vay. Các hợp đồng cụ thể đ-ợc tài trợ trong dự án đó và ph-ong pháp tuyển chọn, nhất quán phù hợp với những điều khoản của Hiệp định vay, phải đ-ợc nêu rõ trong Kế hoạch Mua sắm nh- trình bày trong đoạn 1.24 của H-ống dẫn này.

Phạm vi áp dụng của H-ống dẫn

1.7. Các dịch vụ t- vấn áp dụng mà H-ống dẫn này áp dụng phải có tính chất t- vấn và trí tuệ. H-ống dẫn này không áp dụng cho các loại dịch vụ trong đó khía cạnh vật chất của hoạt động chiếm -u thế (ví dụ nh- thi công xây lắp, sản xuất hàng hoá, vận hành và bảo d-ỡng máy móc hay thiết bị, khảo sát, khoan thăm dò, chụp ảnh từ trên không và hình ảnh vệ tinh, và các dịch vụ đ-ợc ký hợp đồng dựa trên hiệu quả việc thực hiện sản phẩm vật chất đầu ra vật chất có thể đo l-ờng đ-ợc).⁶

1.8. Thủ tục đ-ợc quy định trong H-ống dẫn này áp dụng cho tất cả các hợp đồng thuê dịch vụ t- vấn đ-ợc tài trợ toàn bộ hay một phần bằng khoản vay hay khoản viện trợ không hoàn lại hay quỹ uỷ thác⁷ của Ngân hàng và do bên thụ h-ớng thực hiện. Khi thuê mua sắm các dịch vụ t- vấn mà không do sử dụng tiền từ các nguồn nói trên tài trợ, Bên vay có thể sử dụng các thủ tục khác. Trong những tr-ờng hợp đó, Ngân hàng Thế giới sẽ yêu cầu phải thỏa mãn rằng (a) các thủ tục đ-ợc sử dụng sẽ giúp tuyển chọn đ-ợc chuyên gia t- vấn có các phẩm chất năng lực nghề nghiệp chuyên môn cần thiết, (b) chuyên gia t- vấn đ-ợc tuyển chọn sẽ thực hiện công việc theo đúng tiến

⁶ Các loại dịch vụ t- vấn này đ-ợc đầu thầu và giao ký hợp đồng trên cơ sở thực hiện các chỉ số sản phẩm vật chất đầu ra có thể đánh giá do l-ờng đ-ợc về mặt vật chất và đ-ợc mua sắm thuê phù hợp với theo H-ống dẫn mua sắm trong các khoản vay IBRD và tín dụng IDA, sau đây gọi là H-ống dẫn mua Mua sắm.

⁷ Với điều kiện là Hiệp định quỹ uỷ thác không mâu thuẫn với các quy định này, nếu có thì Hiệp định có tính chất quyết định cuối cùng.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

độ đã đ-ợc thống nhất, và (c) quy mô, phạm vi công việc của dịch vụ phù hợp với yêu cầu của dự án.

Formatted: Vietnamese

Mâu thuẫn về lợi ích

1.9. Chính sách của Ngân hàng quy định yêu cầu ~~hàng~~ chuyên gia t- vấn phải thực hiện việc t- vấn có tính chất chuyên môn, khách quan, trung lập và luôn luôn đặt lợi ích của khách hàng lên trên hết, không xét đến công việc có thể đ-ợc giao trong t-ơng lai, và trong khi cung cấp dịch vụ, họ phải tránh ~~những~~ mâu thuẫn với các công việc khác hoặc với lợi ích riêng của công ty t- vấn. Chuyên gia t- ~~t-~~ vấn sẽ không đ-ợc thuê để thực hiện bất kỳ công việc nào có thể dẫn đến mâu thuẫn với nghĩa vụ tr-ớc đây hoặc hiện nay của chuyên gia t- vấn đối với khách hàng khác, hoặc công việc có thể đặt họ vào tình thế không thể thực hiện công việc mang lại lợi ích cao nhất cho Bên vay. Không xét đến giới hạn của tính tổng quát của quy chế chính sách nói trên này, chuyên gia ~~t-~~ vấn cũng sẽ không đ-ợc thuê trong những tình huống đ-ợc nêu d-ới đây:

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(a) Mâu thuẫn giữa các hoạt động t- vấn và mua sắm hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ (không phải những dịch vụ t- vấn nêu trong H-ớng dẫn này⁸): Một công ty đã đ-ợc Bên Vay thuê cung cấp hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ (không phải dịch vụ t- vấn nêu trong H-ớng dẫn này) cho một dự án, và mỗi chi nhánh của công ty sẽ bị coi là không đủ t- cách để sau đó cung cấp dịch vụ t- vấn liên quan đến những hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ đó. Ng-ợc lại, một công ty đ-ợc thuê cung cấp dịch vụ t- vấn cho việc chuẩn bị hoặc thực hiện một dự án và mỗi chi nhánh của công ty sau đó sẽ bị coi là không đủ t- cách để cung cấp những hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ (không phải những dịch vụ t- vấn nêu trong H-ớng dẫn này) là kết quả hoặc trực tiếp có liên quan đến dịch vụ t- vấn của công ty đã cung cấp cho quá trình chuẩn bị hoặc thực hiện này.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(b) Mâu thuẫn giữa các công việc đ-ợc giao về t- vấn: Kể cả ~~Không~~ T- vấn nào (bao gồm cả nhân học viên và t- vấn phụ của họ) hay bất kỳ chi nhánh nào của t- vấn đó đều không đ-ợc thuê để thực hiện một công việc t- vấn nào mà về tính chất, của công việc đó có thể gây mâu thuẫn với công việc khác của nhà t-

⁸Xem đoạn 1.7 của H-ớng dẫn này

vấn. Ví dụ, chuyên gia t- vấn đ-ợc thuê chuẩn bị thiết kế kỹ thuật cho một dự án hạ tầng sẽ không đ-ợc thuê cho việc chuẩn bị một đánh giá độc lập về môi tr-ờng cho cùng dự án đó, và chuyên gia t- vấn hỗ trợ một khách hàng trong để t- nhân hoá tài sản công sẽ không đ-ợc mua hoặc t- vấn cho ng-ời mua những tài sản đó. T-ơng tự nh- vậy, các t- vấn đ-ợc thuê để chuẩn bị Điều khoản tham chiếu (TOR) cho một công việc nào sẽ không đ-ợc thuê thực hiện nhiệm vụ công việc đ-ợc đề cập đó.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

- (c) Mỗi quan hệ với các bên nhân viên của Bên vay: Các công ty t- vấn (bao gồm nhân lực viên và t- vấn phụ của họ) có quan hệ công việc kinh doanh hoặc gia đình với một thành viên của đội ngũ cán bộ Bên vay (hoặc các bên nhân viên của cơ quan thực hiện dự án hoặc của bên hưởng lợi của khoản vay) trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến bất kỳ phần nào của: (i) việc chuẩn bị TOR của hợp đồng, (ii) quá trình tuyển chọn t- vấn cho hợp đồng, đó hoặc (iii) giám sát hợp đồng này đó, có thể không đ-ợc trao hợp đồng trừ khi mâu thuẫn bắt nguồn từ mối quan hệ này đã đ-ợc giải quyết theo cách đ-ợc Ngân hàng chấp thuận trong suốt quá trình tuyển chọn và thực hiện hợp đồng.

Lợi thế Cạnh tranh Không Công bằng

1.10. Sự công bằng và minh bạch trong quá trình tuyển chọn yêu cầu các công ty t- vấn hoặc chỉ nhánh của minh họ đang cạnh tranh để làm một nhiệm vụ công việc t- vấn cụ thể không đ-ợc khai thác lợi thế cạnh tranh nhờ việc đã cung cấp dịch vụ t- vấn liên quan đến công việc đang đ-ợc đề cập này. Để đạt đ-ợc mục đích đó, Bên vay sẽ cung cấp cho tất cả các t- vấn nằm trong danh sách ngắn, cùng với hồ sơ mời thầu, tất cả các thông tin mà về các khía cạnh nói trên sẽ mang lại cho t- vấn lợi thế cạnh tranh.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

T□ cách hợp lệ

1.11 Để thúc đẩy tính cạnh tranh, Ngân hàng cho phép các đơn vị và cá nhân từ mọi quốc gia đ-ợc chào dịch vụ t- vấn trong họ các dự án do Ngân hàng tài trợ. Bất cứ điều kiện tham dự nào đều sẽ chỉ đ-ợc giới hạn chế ở mức những điều thiết yếu nhằm bảo đảm

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

năng lực của t- vấn đề có thể hoàn thành hợp đồng đang đ-ợc đề cập của đơn vị đó⁹. Tuy nhiên:

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(a) Nhà thầu t- vấn có thể bị loại nếu (i) vì lí do liên quan đến luật pháp hoặc các quy định chính thức, quốc gia của Bên vay ngăn cấm các quan hệ th-ơng mại với quốc gia kia của t- vấn đó, nh- người điều kiện phải đ-ợc Ngân hàng Thế giới đồng ý hóa mẫn rằng việc loại trừ này nh- vậy không ngăn ngừa một sự cạnh tranh có hiệu quả trong việc thuê dịch vụ t- vấn cần thiết; hoặc nếu (ii) bằng việc tuân thủ một quyết định của Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc đ-ợc đ- ra theo Ch-ơng VII của Hiến ch-ơng Liên hợp quốc, quốc gia của Bên vay ngăn cấm việc thanh toán cho bất kỳ quốc gia, cá nhân hoặc tổ chức thuộc quốc gia kia. Tr-ởng hợp quốc gia Bên Vay cấm việc thanh toán cho một công ty hay hàng hóa cụ thể do tuân thủ đạo luật nh- vậy, công ty t- vấn đó có thể bị loại.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(b) Các doanh nghiệp hoặc các tổ chức thuộc sở hữu của chính phủ trong quốc gia Bên vay chỉ có thể đ-ợc tham dự thầu nếu doanh nghiệp đó chứng minh đ-ợc là họ (i) tính hợp pháp và tự chủ về pháp lý và tài chính, (ii) hoạt động theo luật th-ơng mại, và (iii) không phải là cơ quan phụ thuộc của Bên vay hoặc Bên vay lại phụ.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(c) Tr-ởng hợp ngoại lệ đối với (b), khi dịch vụ của các tr-ởng đại học hoặc trung tâm nghiên cứu thuộc sở hữu của chính phủ trong quốc gia của Bên vay, có tính chất độc đáo duy nhất và khác th-ơng biệt, và sự tham gia của họ có ý nghĩa quyết định trong việc thực hiện dự án, Ngân hàng có thể đồng ý với việc thuê những tổ chức này đ-ợc dạng từng việc trong tr-ởng hợp. Cũng trên cơ sở này, các giáo s-, các nhà khoa học từ các viện nghiên cứu có thể đ-ợc phép ký hợp đồng cá nhân trong khuôn khổ dự án tài trợ của bởi Ngân hàng.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(d) Các Q-ơng quan chức và cán bộ nhà n-ớc chỉ có thể đ-ợc thuê theo trong các hợp đồng t- vấn hoặc với t- cách các cá nhân hoặc với t- cách thành viên trong một nhóm của công ty t- vấn nếu họ (i) nghi không l-ơng; (ii) không

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

⁹ Ngân hàng cho phép các đơn vị công ty và cá nhân đến từ Đài Loan, Trung Quốc, đ-ợc chào giá các dịch vụ t- vấn cho các dự án do Ngân hàng tài trợ.

Formatted: Vietnamese

đ-ợc thuê bởi chính cơ quan họ đã làm việc ngay tr-ớc khi nghỉ và (iii) ~~công-việc đ-ợc~~ thuê ~~của~~-họ sẽ không gây ra mâu thuẫn về quyền lợi (xem đoạn 1.9);

Formatted: Vietnamese

(e) Một công ty bị Ngân hàng tuyên bố không đủ tư cách hợp lệ theo đoạn phụ (d) của đoạn 1.22 của Hướng dẫn này hoặc theo chính sách Chống Tham nhũng của Nhóm Ngân hàng Thế giới¹⁰, sẽ bị coi là không đủ tư cách hợp lệ để được trao thầu một hợp đồng do Ngân hàng tài trợ trong suốt khoảng thời gian mà Ngân hàng sẽ quyết định. Một c-~~ng~~-ty bị Ng-~~ân~~ hàng tuyên bố l-~~u~~ kh-~~ng~~ ~~đ-~~u~~~~ t- c, ch theo ~~đ-~~o~~~~n phê (đ) của ~~đ-~~o~~~~n 1.22 của H-~~đ~~ng đến n-~~g~~u s-~~ĩ~~ kh-~~ng~~ ~~đ-~~u~~~~ t- c, ch ~~đ-~~ic~~~~ trao h-~~ip~~ ~~đ-~~ang~~~~ do ng-~~ân~~ h-~~ung~~ t-~~u~~ t-~~ri~~ trong th-~~ei~~ gian do Ng-~~ân~~ h-~~ung~~ quy-~~đ~~t ~~đ-~~inh~~~~.

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Ký hợp đồng tr-~~ợc~~ và tài trợ hồi tố

1.12 Trong một số tr-~~ờng~~ hợp, nh- ~~đ-~~ể~~~~ t-~~ang~~đ-~~ẩy~~ nh-~~an~~h tiến độ thực hiện dự án, Bên vay có thể, với sự chấp thuận của Ngân hàng Thế giới, muốn thực hiện tuyển chọn t- vấn tr-~~ợc~~ khi Hiệp định vay có liên quan đ-~~ợc~~ ký kết. Quy trình này đ-~~ợc~~ gọi là ký hợp đồng tr-~~ợc~~. Trong những tr-~~ờng~~ hợp đó, các thủ tục tuyển chọn bao gồm cả quảng ~~c-~~áo~~~~ sẽ phải tuân theo H-~~đ~~ng dẫn này và Ngân hàng Thế giới sẽ xét duyệt quy trình mà Bên vay sử dụng. Bên vay phải tự chịu rủi ro khi tiến hành ký hợp đồng tr-~~ợc~~ nh- vậy, và, ~~B-~~ất~~ kỳ~~ “không phản đối” nào của Ngân hàng Thế giới liên quan đến các thủ tục, hồ sơ hoặc đề nghị trao hợp đồng tr-~~ợc~~ nh- vậy đều không có nghĩa rằng Ngân hàng Thế giới phải cam kết cho vay đối với dự án đó. Nếu hợp đồng đ-~~ợc~~ ký kết, việc hoàn vốn từ Ngân hàng Thế giới cho bất kỳ khoản nào mà Bên vay thực hiện theo hợp đồng, tr-~~ợc~~ ngày ký khoản vay, đ-~~ợc~~ gọi là tài trợ hồi tố và chỉ đ-~~ợc~~ phép trong khuôn khổ các giới hạn đ-~~ợc~~ nêu trong Hiệp định Vay.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Liên kết giữa các chuyên-gia-t-~~ư~~ vấn

1.13 Chuyên-gia-t-~~ư~~ vấn có thể liên kết với nhau đ-~~ợc~~ đ-~~ang~~h-~~ình~~th-~~ức~~ liên doanh hoặc một thỏa thuận t-~~ư~~ vấn phụ để bổ sung cho các lĩnh vực chuyên môn

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

¹⁰ Cho mục đích của đoạn này, các chính sách Chống Tham của Nhóm Ngân hàng Thế giới có liên quan được nêu trong Hướng dẫn về Phòng chống và Đấu tranh với Gian lận và Tham nhũng trong Các Dự án Tài trợ bởi Vốn vay IBRD Loans và Tín dụng IDA và Vốn Viện trợ Không hoàn lại, và trong Hướng dẫn Chống Tham nhũng cho IFC, MIGA, và Các Giao dịch Bảo lãnh của Ngân hàng Thế giới.

Formatted: Font: Times New Roman, 8 pt

t-ơng ứng của mình, tăng c-ờng khả năng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ ~~mời~~-thầu của họ và tạo đ-ợc nhóm chuyên gia lớn hơn, đ-a ra các ph-ơng pháp và cách tiếp cận tốt hơn, và trong một số tr-ờng hợp chào giá thấp hơn. Sự liên kết nh- vậy có thể là dài hạn (độc lập với bất kỳ công việc cụ thể nào) hoặc cho một công việc cụ thể. Nếu Bên Vay thuê một ~~t- vấn~~ liên kết d-ới dạng một liên doanh, thì ~~t- vấn~~ liên kết này phải cử ra một trong số các công ty thành viên ~~liên doanh~~ ~~làm~~ đại diện ~~cho mình~~ ~~liên doanh~~; tất cả các thành viên của liên doanh ~~sẽ sẽ phải~~ ký hợp đồng và sẽ cùng nhau và riêng rẽ chịu trách nhiệm thực hiện toàn bộ công việc. Một khi danh sách ngân đã đ-ợc xác định và Hồ sơ mời thầu (RFP) đ-ợc phát hành, thì bất cứ sự liên kết nào d-ới dạng liên doanh hoặc t- vấn phụ giữa các công ty thuộc danh sách ngân sẽ chỉ đ-ợc phép khi có sự chấp thuận của Bên vay. Bên vay sẽ không yêu cầu nhà thầu t- vấn liên kết với bất kỳ công ty hay nhóm công ty cụ thể nào, ~~mà ph-ng có thể~~ ~~chỉ~~-khuyến khích ~~họ~~ ~~có~~ sự liên kết với các công ty trong n-ớc đủ ~~tiêu chuẩn~~ ~~năng~~ ~~lực~~.

Xét duyệt, trợ giúp và ~~theo dõi~~ Giám sát của Ngân hàng

1.14. Ngân hàng xét duyệt việc thuê chuyên gia t- vấn của Bên vay để ư đảm bảo rằng quá trình tuyển chọn ~~đã~~ đ-ợc thực hiện phù hợp với các quy định/điều khoản của H-ớng dẫn này. Các ~~T~~hủ tục xét duyệt đ-ợc mô tả trong Phụ lục 1.

1.15. Trong một số tr-ờng hợp đặc biệt, và để trả lời một đề nghị bằng văn bản của Bên vay, Ngân hàng có thể cung cấp cho Bên vay danh sách ngân¹¹ hoặc danh sách dài¹² các công ty mà Ngân hàng cho là ~~có~~ ~~thể~~ có khả năng thực hiện công việc. Việc cung cấp danh sách này không có nghĩa là ùng ~~hệ~~ ~~sự~~ xác nhận các chuyên gia t- vấn trong danh sách đó. Bên vay có thể xoá đi bất kỳ ~~tên~~ ~~t- vấn~~ nào hoặc bổ sung thêm những ~~tên~~ ~~t- vấn~~ khác mà mình muốn; tuy nhiên, danh sách ngân cuối cùng sẽ phải trình cho Ngân hàng Thế giới để phê duyệt tr-ớc khi Bên vay gửi ~~phát hành~~ Hồ sơ mời thầu ~~RFP~~.

1.16 Bên vay chịu trách nhiệm giám sát công việc do chuyên gia t- vấn thực hiện và đảm bảo rằng họ thực hiện công việc tuân thủ theo hợp đồng. Không ~~xét~~

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

¹¹ Danh sách ngân là một danh sách gồm từ 3 đến 6 công ty sẽ được gửi Hồ sơ mời thầu (RFP)

¹² Danh sách dài: danh sách sơ bộ các công ty tiềm năng mà từ đó sẽ lập nên danh sách ngân

đến là chức trách nhiệm của Bên vay hay chuyên gia t- vấn, án bên nhân viên của Ngân hàng sẽ theo dõi giám sát công việc nếu cần thiết, để tự đảm bảo rằng công việc đang đ-ợc thực hiện phù hợp với các tiêu chuẩn thích hợp và dựa trên các số liệu có thể chấp nhận đ-ợc. Nếu thích hợp, Ngân hàng có thể tham gia vào các cuộc thảo luận giữa Bên vay và chuyên gia t- vấn và nếu cần thiết có thể giúp Bên vay giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc. Nếu một phần lớn, quan trọng của công việc chuẩn bị dự án đ-ợc thực hiện tại văn phòng trụ sở chính của chuyên gia của t- vấn, cán bộ của Ngân hàng có thể đi thăm văn phòng đó và kiểm tra xem xét a công việc của chuyên gia t- vấn tại các văn phòng đó với sự chấp thuận của Bên vay.

Mua sắm sai quy định

1.17 Ngân hàng sẽ không tài trợ cho các chi tiêu cho dịch vụ t- vấn nếu chuyên gia t- vấn không đ-ợc tuyển chọn hoặc dịch vụ t- vấn không đ-ợc giao ký hợp đồng phù hợp với những điều khoản đã đ-ợc thống nhất trong Hiệp định vay và Kế hoạch Mua sắm¹³ đã đ-ợc Ngân hàng phê duyệt. Trong những tr-ờng hợp đó, Ngân hàng sẽ tuyên bố là mua sắm sai quy định, và theo chính sách của Ngân hàng quy định phải hủy bỏ phần vốn vay phân bổ cho các dịch vụ mua sắm sai quy định sẽ bị hủy bỏ. Ngoài ra, Ngân hàng còn có thể thực hiện các biện pháp điều chỉnh khác theo Hiệp định vay. Ngay cả khi hợp đồng đ-ợc giao trao thầu sau khi đã nhận đ-ợc sự "không phản đối" từ phía Ngân hàng, Ngân hàng vẫn có thể tuyên bố mua sắm sai quy định nếu kết luận rằng việc "không phản đối" đã đ-ợc đ-a ra trên cơ sở thông tin không đầy đủ, không chính xác hoặc sai lệch do Bên vay cung cấp hoặc các điều khoản và điều kiện của hợp đồng đã bị sửa đổi mà không có sự phê duyệt của Ngân hàng.

Tham chiếu đến Ngân hàng Thế giới

1.18 Bên vay sẽ sử dụng ngôn ngữ sau đây¹⁴ khi đề cập đến Ngân hàng Thế giới trong Hồ sơ mời thầu (RFP) và các văn bản hợp đồng:

"[Tên của Bên vay] đã nhận đ-ợc [hoặc đang tiến hành xin vay] một [khoản vay] từ [Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế] (Ngân hàng Thế giới) một khoản tiền t-ong đ-ong _____ USD để chi cho [tên của dự án] và dự

¹³ Xem đoạn 1.24

¹⁴ Sẽ Cần đ-ợc điều chỉnh phù hợp trong tr-ờng hợp là một khoản tín dụng IDA hoặc một khoản viện trợ không hoàn lại hoặc một quỹ ủy thác.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

định dùng một phần vốn-khoản vay] này để thanh toán các chi phí hợp lệ theo Hợp đồng này. Các khoản thanh toán của Ngân hàng Thế giới sẽ chỉ đ-ợc thực hiện các thanh toán khi có theo yêu cầu của [tên của Bên vay hoặc ng-ời đ-ợc chỉ định] và với sự phê duyệt của Ngân hàng, và sẽ phải tuân thủ trên mọi ph-ơng diện các điều khoản và điều kiện của Hiệp định [Vay]. Hiệp định [Vay] cấm rút vốn từ Tài khoản [Vốn Vay] để thanh toán cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, hay để nhập khẩu bất kỳ hàng hoá nào, nếu việc thanh toán hoặc nhập khẩu đó, theo nhân biết của Ngân hàng Thế giới, bị cấm bởi một quyết định của Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc theo Ch-ơng VII của Hiến ch-ơng Liên hiệp quốc. Không bên nào, ngoại trừ [tên của Bên vay] đ-ợc h-ớng bất kỳ quyền hạn nào từ Hiệp định [Vay] hoặc có thể yêu cầu rút bất cứ khoản nào từ vốn-khoản [Vay]."

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Đào tạo hoặc chuyển giao kiến thức

1.19 Nếu công việc t- vấn bao gồm một cấu phần quan trọng cho đào tạo hoặc chuyển giao kiến thức cho án-bộ nhân viên của Bên vay hoặc chuyên gia- vấn trong n-ớc, Điều khoản tham chiếu (TOR) sẽ cho phải nêu biết mục tiêu, tính chất, quy mô và định h-ớng mục đích của ch-ơng trình đào tạo, kể cả các chi tiết về giảng viên và học viên, các kỹ năng sẽ đ-ợc chuyển giao, khung thời gian và các sắp xếp về ph-ơng thức theo dõi và đánh giá. Chi phí cho ch-ơng trình đào tạo sẽ phải đ-ợc đ-ợc đ-à vào hợp đồng của chuyên gia t- vấn và dự kiến ngân sách cho công việc.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Ngôn ngữ

1.20 Hồ sơ mời thầu RFP và đề án xuất đầu tư thầu sẽ đ-ợc lập bằng tiếng Anh hoặc tiếng Pháp hoặc tiếng Tây Ban Nha tùy theo lựa chọn của Bên vay. Nội dung các văn kiện h-Hợp đồng ký với t- vấn thầu sẽ đ-ợc trình bày viết bằng ngôn ngữ đ-ợc chọn cho Hồ sơ mời thầu và ngôn ngữ này sẽ là ngôn ngữ chỉ phối các quan hệ hợp đồng giữa Bên vay và t- vấn đ-ợc tuyển chọn.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

1.21. Ngoài việc phải đ-ợc soạn thảo bằng tiếng Anh, tiếng Pháp, hoặc tiếng Tây Ban Nha nh- nêu trong đoạn 1.20 của H-ớng dẫn này, Hồ sơ mời thầu (RFP) có thể, tùy sự tuyển theo lựa chọn của Bên vay, đ-ợc soạn thảo bằng ngôn ngữ trong n-ớc quốc gia của n-ớc Bên vay (hoặc ngôn ngữ đ-ợc sử dụng trên phạm

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

vi toàn quốc của nước Bên vay trong các giao dịch thương mại)¹⁵. Nếu RFP và hồ sơ mời thầu được soạn thảo bằng hai ngôn ngữ, chuyên gia tư vấn sẽ phải được cho phép nộp hồ sơ để xuất dự thầu của mình bằng một trong hai ngôn ngữ này. Trong trường hợp như vậy, hợp đồng ký kết với chuyên gia tư vấn được tuyển chọn sẽ được soạn viết bằng ngôn ngữ mà của hồ sơ dự thầu đã đệ trình, trong trường hợp này, ngôn ngữ đó sẽ là ngôn ngữ chi phối các quan hệ hợp đồng giữa Bên vay và chuyên gia tư vấn thắng thầu. Nếu hợp đồng được ký kết bằng một ngôn ngữ khác tiếng Anh, tiếng Pháp, hoặc Tây Ban Nha, và nếu hợp đồng là đối tượng của thuộc phạm vi việc xét duyệt trước của Ngân hàng, Bên vay sẽ phải cung cấp cho Ngân hàng một bản dịch của hợp đồng sang một ngôn ngữ được sử dụng quốc tế mà bằng ngôn ngữ đó RFP đã được soạn thảo. Tư vấn sẽ không bị được yêu cầu hoặc cũng không được phép ký kết hợp đồng bằng hai ngôn ngữ.

Gian lận và tham nhũng

1.22. Chính sách của Ngân hàng yêu cầu Bên Vay (bao gồm cả người thụ hưởng vốn vay Ngân hàng Thế giới), cũng như tư vấn và tư vấn phụ của họ trong các hợp đồng do Ngân hàng tài trợ phải tuân thủ những tiêu chuẩn đạo đức cao nhất trong quá trình tuyển chọn và thực hiện những hợp đồng đó.¹⁶ Theo chính sách này, Ngân hàng Chính sách của Ngân hàng Thế giới gửi yêu cầu Bên Vay (bao gồm cả những người cho vay và tổ chức Ngân hàng), cũng như các chuyên gia tư vấn trong khu vực khu vực hợp đồng do Ngân hàng Thế giới gửi tại phụ lục kèm theo bản đề nghị tài trợ để họ tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức cao nhất trong quá trình tuyển chọn và thực hiện các hợp đồng. Theo chính sách này, Ngân hàng Thế giới:

- (a) định nghĩa những thuật ngữ dưới đây cho mục đích của điều khoản này:
- (i) “hành động tham nhũng”¹⁷ là sự chào mời, cho, nhận hoặc hứa hẹn, trực

¹⁵ Ngân hàng sẽ phải tuân thủ thỏa mãn với ngôn ngữ được sử dụng.
¹⁶ Trong phạm vi này, bất cứ hành động nào của một tư vấn hoặc một tư vấn phụ nhằm gây ảnh hưởng đến quá trình tuyển chọn hoặc thực hiện hợp đồng để có lợi thế không chính đáng là sai trái.
¹⁷ Cho mục đích của Hướng dẫn này, “một bên khác” tham chiếu đến một nhân viên công vụ có nhiệm vụ liên quan đến quá trình tuyển chọn hoặc thực hiện hợp đồng. Trong phạm vi này, “nhân

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Bullets and Numbering

Formatted: Indent: Left: 0", Hanging: 0.13"

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: 8 pt

Formatted: Font: 8 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 8 pt

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: 8 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 8 pt

tiếp hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp, bất cứ một thứ gì có giá trị nhằm làm ảnh hưởng một cách sai trái tới hành động của một bên khác;

(ii) “hành động gian lận”¹⁸ là bất cứ việc làm hay việc bỏ sót nào, bao gồm trình bày sai sự thật, mà một cách chủ ý hoặc bất chấp hậu quả làm lạc hướng, hoặc mưu toan làm lạc hướng, một bên để đạt được lợi ích tài chính hoặc lợi ích khác hoặc để tránh một nghĩa vụ;

(iii) “hành động cấu kết thông đồng”¹⁹ là một sự sắp đặt giữa hai hoặc nhiều hơn hai bên với ý đồ đạt được một mục đích không chính đáng, bao gồm việc gây ảnh hưởng một cách sai trái tới hành động của một bên khác;

(iv) “hành động ép buộc”²⁰ là việc làm hư hại hoặc gây thiệt hại, hoặc đe dọa làm hư hại hoặc đe dọa gây thiệt hại, trực tiếp hoặc gián tiếp, một bên nào đó hoặc tài sản của họ để gây ảnh hưởng một cách sai trái tới hành động bên đó;

(v) “hành động cản trở” là

(aa) cố tình phá hoại, làm sai lệch, thay đổi hoặc che giấu tài liệu chứng cứ đang được điều tra hoặc đưa ra các lời khai giả mạo cho các nhân viên điều tra cốt để gây trở ngại việc điều tra của Ngân hàng đối với những nghi vấn về một hành động tham nhũng, gian lận, ép buộc hay cấu kết thông đồng; và/hoặc hăm dọa, quấy rối, hoặc đe dọa một bên nào đó để ngăn cản bên đó tiết

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Bullets and Numbering

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Justified

viên công vụ” bao gồm nhân viên Ngân hàng Thế giới và nhân viên của các tổ chức khác ra quyết định hoặc xem xét các quyết định liên quan đến việc tuyển chọn.

¹⁸ Cho mục đích của Hướng dẫn này, “bên” tham chiếu đến một nhân viên công vụ; thuật ngữ “lợi ích” và “nghĩa vụ” liên quan đến quá trình tuyển chọn hoặc thực hiện hợp đồng; và thuật ngữ “việc làm hay việc bỏ sót” là có ý định gây ảnh hưởng quá trình tuyển chọn hoặc thực hiện hợp đồng.

¹⁹ Cho mục đích của Hướng dẫn này, “các bên” tham chiếu đến những người tham gia vào quá trình tuyển chọn (bao gồm các nhân viên công vụ) toan tính thiết lập giá hợp đồng ở mức độ giá tạo không có tính cạnh tranh.

²⁰ Cho mục đích của Hướng dẫn này, “bên” tham chiếu đến một người tham gia vào quá trình tuyển chọn hoặc thực hiện hợp đồng.

Formatted: Font: Times New Roman

lô thông tin về những vấn đề liên quan đến việc điều tra hoặc thông tin từ việc theo đuổi thực hiện điều tra đó; hoặc

(bb) các hành động với dụng ý cốt để cản trở việc thực hiện các quyền kiểm toán và điều tra của Ngân hàng quy định trong đoạn 1.22(e) dưới đây.

(b) sẽ bác bỏ một đề xuất trao hợp đồng nếu Ngân hàng xác định rằng tư vấn được đề nghị trao thầu đã, trực tiếp hoặc thông qua một đại lý, thực hiện các hành động tham nhũng, gian lận, cấu kết thông đồng, ép buộc, hoặc cản trở trong khi cạnh tranh giành hợp đồng đó;

(c) sẽ hủy bỏ phần vốn trong khoản vay đã phân bổ cho một hợp đồng nếu Ngân hàng xác định tại bất cứ thời điểm nào rằng đại diện của Bên Vay hoặc của một người thụ hưởng của khoản vay, đã dính líu đến các hành động tham nhũng, gian lận, cấu kết thông đồng hoặc ép buộc trong quá trình tuyển chọn hoặc thực hiện hợp đồng đó, mà Bên Vay không có hành động kịp thời, phù hợp và thỏa đáng đối với Ngân hàng để xử lý các hành động như vậy khi chúng xảy ra;

(d) sẽ trừng phạt một tư vấn, bao gồm cả việc tuyên bố không đủ tư cách hợp lệ, hoặc vô thời hạn hoặc trong một khoảng thời gian được tuyên bố, để được trao thầu một hợp đồng do Ngân hàng Thẻ giới nếu tại bất cứ thời điểm nào Ngân hàng xác định rằng tư vấn đó đã, trực tiếp hoặc thông qua một đại lý, thực hiện thực hiện các hành động tham nhũng, gian lận, cấu kết thông đồng, ép buộc, hoặc cản trở trong khi cạnh tranh, hoặc trong khi thực hiện một hợp đồng do Ngân hàng tài trợ; và

(e) sẽ có quyền yêu cầu đưa vào trong các hợp đồng tài trợ bởi một khoản vay của Ngân hàng, một điều khoản yêu cầu tư vấn cho phép Ngân hàng thanh tra các tài khoản, hồ sơ chứng từ và các tài liệu khác liên quan đến việc nộp đề xuất và thực hiện hợp đồng và có quyền đưa các kiểm toán viên do Ngân hàng chỉ định kiểm toán các tài khoản và hồ sơ tài liệu đó.

(a) Ngân hàng Thẻ giới thiệu và phân phối các tài liệu và hồ sơ tài liệu đó.

Formatted: Bullets and Numbering

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Indent: Left: 0.38", Hanging: 0.38", Numbered + Level: 1 + Numbering Style: i, ii, iii, ... + Start at: 2 + Alignment: Left + Aligned at: 0.38" + Tab after: 0.88" + Indent at: 0.88"

Formatted: Font: (Default) Times New Roman, Vietnamese

Formatted: Font: (Default) Times New Roman

(i)“Hành động tham nhòng” là sự chộp
mồi, cho, xin hoặc nhén, trục tiếp
hoặc gi, n tiếp, bắt cơ một thợ g
cả gi, trậ lưm hình h ềng tấ hành
động của một ng ềi thì hành c ềng
vô²¹ trong qu, tr ềnh tuy ền ch ền
hoặc trong vi ềc thùc hi ền híp
đ ềng;

Formatted: Font: (Default) Times New Roman

Formatted

Formatted: Bullets and Numbering

(ii)“Hành động gian l ền” là sự tr ềnh
buy sai sự th ềt hoặc bá s ềt sự ki ền
đ ề g ềy hình h ềng đ ền qu, tr ềnh
tuy ền ch ền hoặc thùc hi ền híp
đ ềng;

Formatted

(iii)“Hành động c ều k ềt, th ềng đ ềng”
là một m-u đ ề hoặc s ềp x ềp đ ề
gi ềa hai hoặc nhi ều h ền chuy ền gia
hai t ề v ền, m ề đ ề ềc hoặc kh ềng
đ ềc B ền vay bi ềt hoặc kh ềng bi ềt,
đ ề t ềo n ền gi, th ều gi ề t ềo ề m ềc,
kh ềng cả t ềnh c ềnh tranh;

Formatted

(iv)“Hành động b ềt đ ềp” là sự g ềy
thi ềt h ềi hoặc đ ề do l ềg ềy thi ềt h ềi,
trục ti ềp hoặc gi, n tiếp cho nh ềng
ng ềi hoặc t ềi s ền của h ề, đ ề l ềm
hình h ềng đ ền sự tham gia của h ề
v ềo qu, tr ềnh mua s ềm hoặc hình
h ềng đ ền qu, tr ềnh thùc thi ề híp
đ ềng;

Formatted

(b) s ề bá mét đ ề ngh ề trao híp đ ềng n ều Ng ền
h ềng Th ề gi ềi x ềc đ ềnh đ ềc r ềng t ề v ền
đ ềc ki ền ngh ề đ ề trao híp đ ềng đ ề c ề
h ềnh đ ềng thùc hi ền, trục ti ềp hoặc th ềng
qua một ng ềi thay m ềt đ ềi lý, c ề h ềnh
đ ềng tham nhòng, gian l ền, th ềng đ ềng,
hoặc b ềt đ ềp trong khi c ềnh tranh g ềnh híp
đ ềng đ ề;

Formatted

(c) s ề hu ề bá ph ền v ền vay đ ề ph ền h ề cho một híp
đ ềng n ều Ng ền h ềng Th ề gi ềi x ềc đ ềnh,
đ ềc r ềng đ ềi b ềt cơ th ềi đ ềi ềm n ềo, đ ềi
đ ền của B ền vay hoặc ng ềi h ềng l ềi t ề v ền
vay cả đ ề d ềnh lý ề đ ền c ề h ềnh đ ềng
tham nhòng gian l ền, th ềng đ ềng, hoặc đ ềp
b ềc trong qu, tr ềnh tuy ền ch ền hoặc thùc
hi ền híp đ ềng m ề B ền vay kh ềng cả h ềnh

Formatted

²¹ Bao gồm cả nhân viên Ngân hàng Thế giới và nhân viên của các tổ chức thực hiện hoặc xem xét các quyết định mua sắm.

đồng kết hợp thời vụ phải chấp hành theo
mệnh lệnh của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
hàng năm.

Formatted

(d) Sĩ quy định hàng năm trong luật cho một
bao gồm cả việc tuyển bề không cần t
hợp lý, hoặc v
thời hạn hoặc trong một thời
gian của tuyển bề, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
Ngân hàng Thổ giữ tại trí, v
hợp lý hoặc trong một thời gian nhất định, nếu
vào bất kỳ lúc nào Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
Thổ giữ x, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
thực hiện cả hai hình thức, trừ trường hợp
hoặc thông qua một nghị quyết thay mặt lý
cả hai hình thức tham không, gian lận, thông
đồng, hoặc bất đồng, trong khi cạnh tranh ở
giành chấp hành, hoặc khi thực hiện một chấp
hành do Ngân hàng Thổ giữ tại trí; và

Formatted

(e) Sĩ cả quy định của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
Ngân hàng Thổ giữ tại trí một
bước của t
vấn đề cho pháp định Ngân hàng Thổ
giữ thanh tra của tại kho
vấn đề của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
xuất đầu tư việc thực hiện chấp hành
của cả hai quy định của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
Ngân hàng Thổ giữ tại trí một
thực hiện khi Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
đầu tư.

Formatted

1.23 Khi được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
đồng ý, Bên vay có thể đưa vào mẫu hồ sơ mời thầu
cho các hợp đồng lớn do Ngân hàng tài trợ một yêu
cầu pháp chuyên gia là t
vấn đề của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn
mời để xuất đầu tư một cam kết của chuyên gia t
vấn đề tuân thủ, trong quá trình cạnh tranh và thực hiện
hợp đồng, luật pháp của nước Bên vay chống gian lận
và tham nhũng (gồm cả hối lộ) của nước Bên vay, nh
đầu tư trong hồ sơ mời thầu²². Ngân hàng sẽ chấp nhận
việc đưa vào yêu cầu đó khi nước Bên vay đề nghị, với
điều kiện những vấn đề được sắp xếp chi phối cam kết
đầu tư làm thỏa mãn yêu cầu của đối với Ngân hàng.

Formatted

²² Ví dụ, một cam kết nh- vậy có thể được viết nh- sau: "Chúng tôi
cam kết rằng, trong quá trình cạnh tranh (và nếu chúng tôi được trao
thầu, trong khi thực hiện) hợp đồng trên, chúng tôi sẽ tuân thủ những
điều luật chống gian lận và tham nhũng hiện hành trong nước của
Khách hàng nh- những luật đã được Khách hàng nêu ra trong hồ sơ
mời thầu cho hợp đồng này."

Formatted: Vietnamese

Kế hoạch Mua sắm

1.24. Là một phần của công tác chuẩn bị cho dự án, Bên vay sẽ phải chuẩn bị và, tr-ớc khi tiến hành th-ơng thảo vay, cung cấp cho Ngân hàng để Ngân hàng phê duyệt, một Kế hoạch Mua sắm²³ mà Ngân hàng có thể chấp nhận đ-ợc, trong đó nêu ra: (a) các hợp đồng đặc biệt chi tiết cho dịch vụ t- vấn đ-ợc yêu cầu cần thiết để tiến hành thực hiện giai đoạn ban đầu của dự án trong giai đoạn khởi động ít nhất bằng là 18 tháng; (b) các ph-ơng thức pháp đ-ợc đề xuất để tuyển chọn dịch vụ t- vấn để nghị và (c) các thủ tục xét duyệt liên quan của Ngân hàng²⁴. Bên vay sẽ phải cập nhật Kế hoạch Mua sắm hàng năm hoặc theo nhu cầu trong suốt thời hiệu gian của dự án. Bên vay sẽ phải thực hiện Kế hoạch Mua sắm theo cách mà Ngân hàng đã phê duyệt.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

²³ Nếu Dự án bao gồm việc mua sắm hàng hoá, công trình hoặc các dịch vụ không phải t- vấn, Kế hoạch Mua sắm cũng phải bao gồm các ph-ơng pháp mua sắm hàng hoá, công trình và dịch vụ không phải t- vấn theo H-ớng dẫn Mua sắm bằng vốn vay IBRD và tín dụng IDA. Ngân hàng sẽ công bố Kế hoạch Mua sắm ban đầu cho công chúng sau khi khoản vay có liên quan đã đ-ợc phê duyệt; các cập nhật bổ sung sẽ đ-ợc công bố sau khi Ngân hàng phê duyệt chúng.

²⁴ Xem Phụ lục 1

II. TUYỂN CHỌN TỜ VẤN TRÊN CƠ SỞ CHẤT LƯỢNG VÀ CHI PHÍ (QCBS)

Quy trình tuyển chọn ~~thư~~ **vấn**

2.1 QCBS áp dụng một quy trình cạnh tranh giữa các công ty đã vào danh sách ngắn có xét đến chất lượng của đề ~~án~~ **xuất chào thầu** và chi phí của dịch vụ trong khi lựa chọn công ty trúng thầu. Chi phí, nh- là một ~~nhân~~ **ý** tố để tuyển chọn, sẽ đ-ợc sử dụng một cách sáng suốt. Tỷ trọng t-ơng đối giữa chất lượng và chi phí sẽ đ-ợc xác định cho từng tr-ờng hợp tùy theo tính chất của công việc.

2.2 Quy trình tuyển chọn sẽ bao gồm các b-ớc sau:

- (a) chuẩn bị Điều khoản tham chiếu (TOR);
- (b) chuẩn bị dự toán chi phí và ngân sách;
- (c) quảng cáo;
- (d) chuẩn bị danh sách ngắn các ~~chuyên gia~~ **t-vấn**;
- (e) chuẩn bị và phát hành Hồ sơ mời thầu (RFP) [Hồ sơ mời thầu cần bao gồm: Th- mời thầu (LOI); Thông tin cho ~~chuyên gia~~ t- vấn; TOR và dự thảo hợp đồng];
- (f) tiếp nhận đề ~~án~~ **xuất** dự thầu;
- (g) ~~xét thầu~~ **đánh giá** đề ~~án~~ **xuất** kỹ thuật: ~~đánh giá xem xét~~ **chất lượng**;
- (h) mở thầu công khai để ~~án~~ **xuất** tài chính
- (h) ~~xét thầu~~ **đánh giá** đề ~~án~~ **xuất** tài chính;
- (i) ~~cho điểm~~ **đánh giá** tổng hợp chất lượng và chi phí của đề ~~án~~ **đầu** thầu; và
- (j) đàm phán và trao hợp đồng cho nhà thầu t- vấn trúng thầu.

Điều khoản tham chiếu (TOR)

2.3 Bên ~~V~~ **v**ay sẽ chịu trách nhiệm chuẩn bị TOR cho công việc. TOR sẽ do (các) cá nhân hoặc một công ty ~~có chuyên ngành môn trong lĩnh vực của liên quan công việc yêu cầu~~ **soạn thảo**. Quy mô ~~phạm vi công việc của dịch vụ đ-ợc mô tả trong TOR sẽ phải~~ **t-ơng ứng với ngân sách sẵn có**. TOR ~~sẽ phải~~ **xác định rõ các mục tiêu, định hướng mục đích và phạm vi quy mô của công việc và cung cấp thông tin cơ sở (kể cả một danh sách các nghiên cứu liên quan hiện có và các**

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: French (France)

Formatted: French (France)

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

số liệu cơ bản) để tạo điều kiện cho chuyên gia t- vấn chuẩn bị đề ấn xuất đầu thầu. Nếu chuyển giao kiến thức hoặc đào tạo là một mục tiêu, thì nó mục tiêu đó phải đ-ợc đề ra cụ thể cùng với chi tiết số l-ợng nhân viên sẽ đ-ợc đào tạo ...v.v., nhằm cho phép để chuyên gia t- vấn có thể - ớc tính nguồn lực cần thiết. TOR sẽ phải liệt kê các dịch vụ và khảo sát cần thiết để thực hiện công việc và kết quả sản phẩm đầu ra mong muốn (ví dụ nh- là báo cáo, số liệu, bản đồ, tài liệu khảo sát). Tuy nhiên, TOR không nên quá chi tiết và thiếu linh hoạt để tạo điều kiện cho các nhà thầu t- vấn có thể tự đề xuất biện ph-ong pháp luận và cáchph-ong thức bố trí an bnhân sự riêng của mình. Các nhà thầu đ-ợc khuyến khích binh luận góp ý kiến cho TOR trong đề ấn xuất đầu thầu của mình. Trách nhiệm t- ợng ứng của Bên vay và chuyên gia t- vấn cần phải đ-ợc xác định rõ trong TOR.

Dự toán chi phí (ngân sách)

2.4 Việc chuẩn bị một dự toán chi phí đ-ợc tính toán kỹ l-ợng là rất quan trọng nếu để xác định các nguồn vốn ngân sách thực tế cần thiết sẽ đ-ợc dành ra. Dự toán chi phí phải sẽ dựa vào đánh giá của Bên vay về các nguồn lực cần thiết để thực thi công việc: thời gian tham gia vào công việc của các chuyên gia, hỗ trợ về mặt hậu cần, và sản phẩm các yếu tố vật chất đầu vào (ví dụ xe cộ, thiết bị thí nghiệm). Các chi phí sẽ đ-ợc phân theo hai khoản mục lớn: (a) phí hoặc tiền công (tùy theo loại hợp đồng) và (b) các khoản có thể đ-ợc truy- bổi hoàn, và tiếp-tục đ-ợc phân theo thêm theo chi phí nội t- và ngoại t-. Chỉ phí cho T-thời gian tham gia vào công việc của của các chuyên gia sẽ đ-ợc - ớc tính trên cơ sở thực tế đối với chuyên gia trong n- ớc và chuyên gia ngoài n- ớc.

Quảng cáo

2.5 Đối với tất cả các dự án, Bên vay đ-ợc yêu cầu chuẩn bị và nộp cho Ngân hàng một dự thảo Thông báo Mua sắm Chung. Ngân hàng sẽ sắp xếp việc để công bốđăng tại thông báo này trên án phẩm Kinh doanh Phát triển của UN-Liên hiệp quốc trực tuyến (UNDP on line) và trong-trên trang dgMarket của Cổng Phát triển (Development Gateway's dgMarket)²⁵. Để

²⁵ UNDB là một ấn phẩm của Liên Hiệp Quốc. Thông tin để mua ấn phẩm này có thể lấy từ Development Business, United Nations, GCPO Box 5850, New York, NY 10163-5850, USA (Website: www.devbusiness.com; email: dbsubscribe@un.org; Thông báo mua sắm chung đ-ợc Bên vay chuẩn bị và gửi cho Ngân hàng để Ngân hàng thu xếp đ- a vào in trong tạp chí Kinh doanh phát triển của Liên hiệp quốc (UNDB online) và trong dgMarket của Cổng Phát triển (Development Gateway's dgMarket) Development Gateway Market

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

có đ-ợc sự bày tỏ mối-quan tâm, Bên vay sẽ đ-a vào Thông báo mua sắm chung một danh sách các công việc t- vấn dự kiến²⁶ và sẽ-phải quảng cáo yêu cầu đề nghị lập bản"bày tỏ mối-quan tâm" cho mỗi hợp đồng với công ty t- vấn để các công ty t- vấn trên một tờ công báo hoặc một tờ báo l-u hành trên cả n-ớc hoặc trên một cổng điện tử truy cập miễn phí. Ngoài ra, các hợp đồng dự kiến trị-giá-chí phí lớn hơn 200,000 USD sẽ-phải đ-ợc quảng cáo trong-trên UNDB online và dgMarket. Bên Vay cũng có thể quảng cáo để nghe-yêu cầu lập bản-bày tỏ mối-quan tâm trên một tờ báo quốc tế hoặc báo-tạp chí kỹ thuật chuyên ngành. Thông tin yêu cầu trong bày tỏ quan tâm là-chỉ là những thông tin tối thiểu cần có để có quyết định đánh giá về tính-sự phù hợp của công ty t- vấn và không đ-ợc quá phức tạp khiến có thể gây cản trở các chuyên gia-t- vấn bày tỏ mối-quan tâm. Không ít hơn nhất 14 ngày kể từ ngày đ-ăng tải lên-trên UNDP online sẽ phải đ-ợc dành cho đ-ợc xác định đế- vấn tiếp nhận phản hồi- tr-ớc khi chuẩn bị danh sách ngắn tr-ớc khi chuẩn bị danh sách ngắn.

Danh sách ngắn tuyển-chọn-t□vấn

2.6 Bên vay-Vay chịu trách nhiệm chuẩn bị danh sách ngắn. Bên vay-Vay sẽ-phải xét đến tr-ớc tiên các công ty đã bày tỏ sự-quan tâm mà có những năng lực trình độ phù hợp, liên quan. Danh sách ngắn sẽ bao gồm từ 3 đến 6 công ty trên một diện rộng về mặt địa lý và với không quá 2 công ty của cùng một quốc gia và eo-ít nhất một công ty của một quốc gia đang phát triển, trừ phi không xác định đ-ợc công ty đủ tiêu chuẩn năng lực ở-từ các quốc gia đang phát triển. Ngân hàng có thể đồng ý với danh sách ngắn có ít số l-ợng công ty hơn trong tr-ờng hợp đặc biệt, ví dụ khi chỉ có ít công ty có đủ năng lực bày tỏ quan tâm cho một công việc cụ thể hay khi quy mô của công việc không thu hút đ-ợc cạnh tranh rộng rãi. Nhằm Cho mục đích lập một-danh sách ngắn, quốc tịch của một công ty là quốc tịch của quốc gia mà tại đó công ty đã đăng ký hoặc thành lập. Ngân hàng có thể yêu-cầu đồng ý cho Bên vay tăng hoặc giảm số l-ợng công ty trong danh sách ngắn; tuy nhiên, một khi Ngân hàng đã có ý kiến "không phản đối" đối-với cho một danh sách ngắn thì Bên vay sẽ không đ-ợc diễn thêm hay xoá đi tên của

là một cổng điện tử của Development Gateway Foundation, 1889 F Street NW, Washington, DC 2006, USA (Website: www.dgmarket.com).

²⁶ Thông báo mua sắm chung đ-ợc Bên Vay chuẩn bị và nộp lên Ngân Hàng, Ngân Hàng sẽ công bố trên United Nation Development Business (UNDB online) và Development Gateway Market (dgMarket).

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

các công ty trong danh sách ngắn nếu không đ-ợc Ngân hàng chấp thuận. Các công ty đã bày tỏ ~~mới~~ quan tâm, cũng nh- bất kỳ công ty nào nếu yêu cầu một cách ~~rõ ràng~~-cụ thể, sẽ đ-ợc cung cấp bản danh sách ngắn cuối cùng.

2.7 Danh sách ngắn có thể ~~bao gồm~~ ~~chỉ~~-toàn là các nhà thầu t- vấn trong n-ớc (công ty ~~có sở hữu~~ trong n-ớc chiếm đa số và đăng ký hoặc thành lập trong n-ớc), nếu công việc ~~có giá trị~~ thấp hơn ~~mức~~ (các) ~~mức~~ trần xác định trong kế hoạch mua sắm đ-ợc Ngân hàng chấp thuận,²⁷ ~~và có một số l-ợng vừa đủ~~ các nhà thầu ~~đủ tiêu chuẩn~~ ~~có năng lực để~~ thành lập ~~danh sách ngắn~~ (ít nhất là 3) với chi phí cạnh tranh và khi việc có ~~thêm~~-nhà thầu n-ớc ngoài trong cạnh tranh rõ ràng là không cần thiết ~~đạt đ-ợc~~ hoặc nhà thầu t- vấn n-ớc ngoài không quan tâm. ~~cũng~~ Những số l-ợng ~~mức trần~~ nh- vậy sẽ đ-ợc sử dụng trong các ~~thao tác~~ giao dịch cho vay của Ngân hàng ~~đ-ợc~~ hỗ trợ bằng Cách tiếp-Tiếp cận toàn Ngành (SWAp)²⁸ (trong đó các khoản-tiền của Chính phủ và/hoặc Nhà tài trợ đ-ợc tập hợp chung lại) nh- một ~~ng-ôn~~ ~~mức trần~~ mà thấp hơn ~~ng-ôn~~ ~~mức~~ đó danh sách ngắn sẽ chỉ gồm các công ty t- vấn ~~địa-ph-ong~~ trong n-ớc đ-ợc tuyển chọn theo các thủ tục đ-ợc Ngân hàng chấp thuận. Tuy nhiên, nếu các công ty n-ớc ngoài đã bày tỏ sự quan tâm thì ~~họ sẽ không loại trừ họ khỏi~~ ~~sự phải đ-ợc~~ xem xét.

2.8. Danh sách ngắn, tốt ~~hơn~~ ~~nhất~~ là, ~~phải~~-bao gồm các công ty t- vấn cùng loại, có năng lực và mục tiêu kinh doanh t-ong tự. Do đó, danh sách ngắn ~~thông~~ thường ~~cần~~ ~~phải~~-bao gồm các công ty có kinh nghiệm t-ong tự hoặc các tổ chức phi lợi nhuận (NGOs, tr-ởng đại học, các cơ quan của ~~UN~~ ~~Liên Hiệp Quốc~~... v...v...) hoạt động trong cùng lĩnh vực chuyên môn. Nếu sử dụng ~~danh sách ngắn~~ hỗn hợp, ~~việc~~ ~~tuyển chọn~~ ~~cần~~ ~~theo~~ ~~phải~~ sử dụng ph-ong pháp tuyển chọn trên cơ sở chất l-ợng (QBS) hoặc tuyển chọn trên cơ sở Năng lực

²⁷ ~~Hạn~~ Các mức ~~trần~~ bằng đôla ~~phải đ-ợc xác định trong~~ ~~tong~~ tr-ởng hợp dùng để định nghĩa "quy mô nhỏ" sẽ đ-ợc xác định cho từng tr-ởng hợp, có xét đến tính chất và mức độ phức tạp của công việc ~~đầu~~ ~~án~~, và mức độ phức tạp của công việc t- vấn. Mức trần (hoặc các mức trần) trong bất kỳ tr-ởng hợp nào không đ-ợc v-ợt quá tổng số xác định trong Báo cáo Đánh giá Mua sắm Quốc gia (CPAR) cho quốc gia Bên Vay. ~~nh-ng~~ trong bất kỳ tr-ởng hợp nào cũng không quá 200.000 USD. Các mức trần đó là cho mỗi quốc gia vay sẽ đ-ợc đăng tải trên website của Ngân hàng.

²⁸ SWAp là một cách tiếp cận của các cơ quan phát triển để hỗ trợ các ch-ong trình do n-ớc chủ nhà quốc gia làm chủ đạo mà quy mô lớn hơn một dự án độc lập. Một cách điển hình, nó nỗ lực thông th-ởng bao gồm toàn bộ hoặc phần lớn một ngành.

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

của T- vấn (CQS) (đối với cho các công việc nhỏ)²⁹.
Danh sách ngân sẽ không đ- ọc bao gồm các T- vấn cá nhân.

Chuẩn bị và gửi Phát hành Hồ sơ mời thầu (RFP)

2.9. Hồ sơ mời thầu sẽ bao gồm (a) một Th- mời thầu, (b) Thông tin cho chuyên gia t- vấn, (c) Điều khoản tham chiếu, và (d) dự thảo hợp đồng. Bên vay sẽ phải sử dụng một trong những Hồ sơ mời thầu tiêu chuẩn thích hợp của Ngân hàng với một số thay đổi tối thiểu, thay đổi đ- ọc Ngân hàng chấp thuận, nếu cần thiết để tính đến giải quyết những điều kiện đặc thù riêng của dự án. Bất kỳ một thay đổi nào nh- vậy cũng chỉ đ- ọc đ- a vào thông qua bản dữ liệu của hồ sơ mời thầu. Bên vay sẽ phải liệt kê tất cả các hồ sơ bao gồm trong hồ sơ mời thầu. Bên Vay có thể sử dụng một hệ thống điện tử để phân phối phân phát hồ sơ mời thầu, với điều kiện Ngân hàng thỏa mãn với tính thích hợp của hệ thống nh- vậy. Nếu hồ sơ mời thầu đ- ọc phân phối qua đ- ồng điện tử, hệ thống điện tử cần phải đ- ọc đảm bảo để tránh mọi sửa đổi hồ sơ mời thầu và không đ- ọc hạn chế việc truy cập vào RFP đối với các công ty t- vấn trong danh sách ngân.

Th- mời thầu (LOI)

2.10 Th- mời thầu sẽ nêu rõ dự định của Bên vay về việc ký một hợp đồng cho việc cung cấp dịch vụ t- vấn, nguồn vốn, các chi tiết về khách hàng và ngày giờ, địa chỉ cho việc nộp đề xuất đầu thầu.

Chỉ dẫn cho chuyên gia t- vấn (ITC)

2.11 ITC sẽ chứa đựng mọi thông tin cần thiết có thể giúp các chuyên gia t- vấn chuẩn bị để xuất thích ứng và sẽ phải làm cho mang lại độ minh bạch cao nhất có thể của cho thủ tục tuyển chọn ở mức cao nhất có thể bằng cách cung cấp thông tin về quy trình xét thầu và bằng cách cho biết rõ các tiêu chí và các yếu tố xét thầu, và tỷ trọng t- ơng ứng của chúng, cũng nh- và điểm chất lượng tối thiểu để đ- ọc xét duyệt tiếp phải đạt. ITC sẽ cho biết số lượng dự kiến mức độ đầu vào của các chuyên gia chủ chốt đ- ọc cần thiết cho công việc (thể hiện bằng thời gian của chuyên gia) hoặc tổng ngân sách, nh- ng không phải nêu cả cả hai thông tin này. Tuy nhiên, các nhà thầu t- vấn sẽ đ- ọc tự do chuẩn bị - ớc tính riêng của

²⁹ Ngân hàng sẽ xác định "nhỏ" sẽ phải đ- ọc quy định trong mỗi tr- ờng hợp cụ thể, có xem xét đến bản chất và độ phức tạp của công việc song nh- ng không đ- ọc v- ợt quá US\$200,000.

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

mình về thời gian của chuyên gia cần thiết cho việc thực hiện công việc và về chi phí t-ong ứng trong đề xuất của mình. ITC sẽ chỉ rõ thời hạn hiệu lực của đề án xuất đấu thầu, thời gian này cần phải đủ cho việc đánh giá các hệ số đề xuất dự thầu, quyết định trao thầu, xét duyệt của Ngân hàng, và hoàn thành các đàm phán hợp đồng. Một danh mục thông tin chi tiết cần đ-ợc đ-a vào ITC có nêu trong Phụ lục 2.

Hợp đồng

2.12 Phần IV của H-ớng dẫn này trình bày hào luân sơ l-ợc về các dạng loại hợp đồng thông dụng nhất. Bên vay sẽ phải sử dụng Mẫu hợp đồng chuẩn Chuẩn thích hợp của Ngân hàng để điều chỉnh với những thay đổi ở mức tối thiểu, mà Ngân hàng có thể chấp nhận đ-ợc, cần thiết để giải quyết các vấn đề của các dự án và quốc gia cụ thể, nh-ng phải đ-ợc Ngân hàng chấp thuận. Các Những thay đổi nh- vậy chỉ phải đ-ợc thực hiện đ-a vào thông qua các Bảng dữ liệu của hợp đồng hoặc thông qua các Điều kiện đặc biệt của hợp đồng và không đ-ợc thực hiện thông qua thay đổi từ ngữ của phần Các điều kiện chung Chung của Hợp đồng nằm trong Mẫu hợp đồng chuẩn Chuẩn của Ngân hàng. Những mẫu hợp đồng này dùng đ-ợc cho phần lớn các dịch vụ t- vấn. Trong tr-ờng hợp những mẫu hợp đồng này không thích hợp (ví dụ nh- hợp đồng cho giám kiểm định tr-ớc khi chuyển hàng, dịch vụ mua sắm, đào tạo sinh viên trong các tr-ờng đại học, các hoạt động quảng cáo trong việc t- nhân hoá, hoặc hợp nhất hóa thuận kết nghĩa), Bên vay sẽ phải sử dụng các mẫu hợp đồng khác đ-ợc Ngân hàng chấp thuận.

Tiếp nhận đề án xuất đấu thầu

2.13 Bên vay sẽ cho nhà thầu t- vấn đủ thời gian để chuẩn bị đề án xuất dự thầu của mình. Thời gian cho phép sẽ phải tùy thuộc vào công việc, nh-ng thông th-ờng là không ít hơn 4 tuần hoặc không nhiều hơn 3 tháng (ví dụ nh- cho những công việc đòi hỏi phải thiết lập một ph-ơng pháp luân phức tạp, chuẩn bị một quy hoạch tổng thể đa ngành). Trong khoảng thời gian này, các công ty có thể yêu cầu làm rõ về các thông tin cung cấp trong Hồ sơ mời thầu. Bên vay sẽ có trả lời làm rõ bằng văn bản và gửi cho tất cả các công ty đã vào danh sách ngắn (những công ty có ý định nộp thầu). Nếu cần thiết, Bên vay sẽ gia hạn thời hạn nộp thầu. Để án xuất kỹ thuật và tài chính sẽ phải đ-ợc nộp cùng lúc. Sau khi hết hạn nộp thầu, các bên sẽ không đ-ợc có sửa đổi nào vào đề án xuất kỹ thuật hoặc tài chính, đ-ợc chấp nhận. Nhằm đảm bảo tính trung thực của quá trình này, đề án xuất kỹ thuật và đề án xuất tài chính phải đ-ợc nộp trong các phong bì riêng rẽ và dán

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

kin. Sau khi chính thức hết hạn nộp thuế, phong bì kỹ thuật sẽ phải đ-ợc mở ngay lập tức bởi một ban mở thuế bao gồm các viên chức thuộc lấy từ các bộ phận liên quan (kỹ thuật, tài chính, pháp lý, nếu thích hợp). Để án xuất tài chính sẽ vẫn phải đ-ợc giữ nguyên niêm phong và đ-ợc gửi cho một công ty kiểm toán công có uy tín hoặc một cơ quan độc lập cho đến khi đ-ợc mở công khai. Bất kỳ để án xuất nào nhận đ-ợc sau khi hết hạn nộp thuế sẽ không đ-ợc mở và phải bị gửi trả lại. Bên vay có thể sử dụng các hệ thống điện tử cho phép nhà t- vấn nộp để ấn dấu thuế qua ph-ơng tiện điện tử, với điều kiện là Ngân hàng thoả mãn với sự thích hợp của hệ thống, bao gồm, không kể những thứ khác, hệ thống đó đ-ợc bảo ve đảm an ninh, duy trì tính bảo mật và xác thực của các để án xuất dấu thuế đ-ợc nộp, sử dụng hệ thống chữ ký điện tử hoặc các hệ thống t-ơng đ-ơng để giữ chặt ràng buộc nhà t- vấn đ-ợc gắn chặt với để án xuất dấu thuế của mình, và chỉ cho phép các để ấn dấu thuế đ-ợc mở khi có sự uỷ nhiệm bằng điện tử đồng thời của t- vấn và Bên vay. Trong tr-ờng hợp này, các nhà t- vấn phải tiếp tục đ-ợc phép có ph-ơng án đưa chọn nộp các để ấn dấu thuế của mình trên bản cứng.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Xét thuế: Đánh giá chất lượng và chi phí

2.14 Việc Xét thuế sẽ đ-ợc thực hiện theo 2 giai đoạn: thứ nhất là chất lượng và sau đó là chi phí. Ban Ng-ời xét thuế các để ấn kỹ thuật sẽ không đ-ợc tiếp cận để ấn tài chính cho đến khi việc xét thuế đánh giá kỹ thuật, kể cả các hoạt động việc xét duyệt và không phản đối của Ngân hàng Thế giới, kết thúc. Chỉ sau đó, để để án xuất tài chính chỉ đ-ợc mở mới đ-ợc mở sau đó. Việc xét thuế sẽ phải đ-ợc thực hiện tuân thủ đầy đủ các quy định điều khoản của Hồ sơ mời thầu.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Đánh giá chất lượng

2.15 Bên vay sẽ đánh giá các ứng để án xuất kỹ thuật (đ-ợc thực hiện bởi sử dụng một ban xét thuế bao gồm từ 3 hoặc nhiều hơn các chuyên gia chuyên ngành trở lại trong lĩnh vực liên quan), có xét đến một số tiêu chí: (a) kinh nghiệm của chuyên gia t- vấn liên quan đến công việc, (b) chất lượng của ph-ơng pháp để xuất, (c) năng lực trình độ của các chuyên gia chủ chốt dự kiến, (d) chuyển giao kiến thức, nếu đ-ợc yêu cầu trong TOR và (e) mức độ tham gia của chuyên gia trong n-ớc trong số các chuyên gia chủ chốt cho thực hiện công việc. Mỗi tiêu chí sẽ đ-ợc cho điểm chi tiết theo thang điểm từ 0 đến 100. Sau đó điểm chi tiết sẽ đ-ợc quy đổi theo tỷ trọng để thành điểm tỷ lệ cuối cùng. Các tỷ trọng sau đây là mang tính h-ớng dẫn. Các con số về tỷ lệ thực tế đ-ợc sử dụng phải phù hợp

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

với công việc cụ thể và sẽ phải nằm trong phạm vi nêu
d-ới đây, trừ khi đ-ợc sự thông quaphê duyệt của Ngân
hàng. Các Tỷ trong dự kiến sẽ phải đ-ợc nêu rõ trong
Hồ sơ mời thầu.

Formatted: Vietnamese

Kinh nghiệm cụ thể của chuyên gia- vấn: Từ 05 đến 10 điểm

Formatted: Vietnamese

Ph- ơng pháp tiến hành: Từ 20 đến 50 điểm

Formatted: Vietnamese

Chuyên gia chủ chốt ~~tham~~ gia: Từ 30 đến 60 điểm

Formatted: Vietnamese

Chuyển giao kiến thức:³⁰ Từ 0 đến 10 điểm

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Có-Tham gia của chuyên gia trong n- ớc ~~tham gia~~.³¹ Từ 0 đến 10 điểm

Tổng số: 100 điểm

2.16 Thông th-ờng. Bản vay thông th-ờng sẽ chia nhỏ các tiêu chí này thành các tiêu-tiêu chí ph-ụ. Ví dụ các tiêu-tiêu chí ph-ụ thuộc tiêu chí ph-ong pháp có thể là sự đổi mới và mức độ chi tiết. Tuy nhiên, số l-ợng các tiêu-tiêu chí ph-ụ chỉ nên có bốn giữ ở mức độ cần thiết. Ngân hàng không ủng hộ chuyển nghị tránh việc sử dụng các danh mục quá chi tiết các tiêu-tiêu chí ph-ụ vì có thể làm cho việc xét thảo nh-à trở thành một công việc mấy hơn là một sự đánh giá chuyên môn các đề án xuất đầu thầu. Tỷ trọng cho tiêu chí kinh nghiệm có thể là khá khiêm tốn vì tiêu chí này đã đ-ợc xét đến khi tuyển-lựa chọn danh sách ngân. Cần phải đón tỷ trọng nhiều hơn cho tiêu chí ph-ong pháp hành-t Trong tr-ờng hợp của các công việc có tích chất phức tạp hơn (ví dụ nh- các nghiên cứu khả thi đa ngành hoặc nghiên cứu quản lý), phải dành tỷ trọng nhiều hơn cho tiêu chí ph-ong pháp.

Formatted: Vietnamese

2.17 Ngân hàng khuyến nghị khi đánh giá về chuyên gia tham gia vào công việc, chỉ nên đánh giá các chuyên gia chủ chốt. Vì các chuyên gia chủ chốt cuối cùng là những người quyết định cuối cùng lời chất lượng của thực thi công việc, nên cần phải cho đánh thêm tỷ trọng vào tiêu chí này nếu công việc dự kiến mang tính chất phức tạp. Bên vay sẽ xem xét năng lực và kinh nghiệm của các chuyên gia chủ chốt được đề xuất thông qua lý lịch của từng người, và hồ sơ lý lịch

Formatted: Font: Italic

30 Chuyển giao kiến thức có thể là mục đích chính của một số công việc t- vấn; trong tr-ờng hợp nh- vậy, không phải đ-ợc nêu rõ trong TOR and, với sự phê duyệt tr-ớc của Ngân hàng, tiêu chí này cần phải có thể đánh giá một tỷ trọng cao hơn cho tiêu chí này để thể hiện ảnh hưởng quan trọng của nó.

Formatted: Font: Italic

³¹ Nh - Đ-ợc thể hiện bởi số l-ợng chuyên gia trong n-ớc trong số các chuyên gia chủ chốt mà các công ty trong n-ớc và ngoài n-ớc đề xuất.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

phải hết sức chính xác, đầy đủ và đ-ợc ký bởi một viên chức có thẩm quyền của nhà thầu t- vấn và bởi bản thân cá nhân đó. Nếu công việc chủ yếu dựa vào hoạt động của một chuyên gia chính, nh- là Giám đốc dự án trong một nhóm lớn gồm các chuyên gia đã đ-ợc xác định, có thể cần thực hiện phỏng vấn. Mỗi Các chuyên gia sẽ đ-ợc cho điểm theo các bà tiêu tiêu chỉ phụ sau đây, nh- liên quan đến nhiệm vụ nh- sau:

(a) năng lực chung: các ch- ơng trình trình độ học vấn và đào tạo chung, khóa học thời gian kinh nghiệm, đào tạo, bề dày kinh nghiệm, vị trí công tác, thời gian là nhân viên làm việc với cho nhà thầu t- vấn, kinh nghiệm với ở các n-ớc đang phát triển v...v;

(b) sự thích hợp về cho công việc: trình độ các ch- ơng trình học vấn, khóa học, đào tạo, kinh nghiệm trong trong lĩnh vực chuyên ngành, lĩnh vực, ngành nghe chuyên môn cụ thể, công việc cụ thể v...v liên quan đến công việc t- vấn cụ thể này; và

(c) kinh nghiệm trong khu vực: kiến thức về ngôn ngữ, văn hoá địa ph-ơng, về ơ-cấu hệ thống quản lý hành chính, và tổ chức chính phủ v...v

2.18 Bên vay sẽ đánh giá từng đề án xuất đầu thầu trên cơ sở sự đáp ứng của đề án xuất đó đối với các yêu cầu trong TOR. Một đề án xuất sẽ bị coi là không phù hợp và phải bị loại trong giai đoạn này nếu nh- nó không đáp ứng đ-ợc các khía cạnh quan trọng của TOR hoặc không đạt đ-ợc mức điểm kỹ thuật tối thiểu quy định trong Hồ sơ mời thầu.

2.19 Cuối quy trình này, Bên vay sẽ chuẩn bị một báo cáo kết quả l-ợng thầu Đánh giá Kỹ thuật về "chất l-ợng" của các đề án xuất, và trong tr- ờng hợp các hợp đồng thuộc phạm vi xét duyệt tr- ớc, đề trình báo cáo đó cho Ngân hàng xem xét và "không phản đối". Báo cáo sẽ phải đ- a chứng minh kết quả của giai đoạn việc đánh giá này và mô tả mặt manh, mặt yếu t-ơng đối của các đề án xuất. Mọi hồ sơ liên quan đến việc xét thầu, nh- các bảng chấm điểm cá nhân, sẽ phải đ- ợc l- u lại cho đến khi kết thúc dự án và công việc kiểm toán.

Đánh giá chi phí

2.20 Sau khi việc đánh giá chất l-ợng hoàn thành, và Ngân hàng đã bán hành th- không phản đối, -Bên vay sẽ thông báo cho các nhà thầu t- vấn đã nộp đề xuất điểm kỹ thuật chấm cho mỗi nhà thầu và phải

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

thông báo cho các nhà thầu có đề xuất không đạt mức điểm tiêu chuẩn đạt tối thiểu hoặc bị coi là không đáp ứng đ-ợc các yêu cầu trong TOR và Hồ sơ mời thầu, để cho biết rằng đề xuất án-tài chính của họ sẽ đ-ợc trả lại nguyên trạng niêm phong sau khi hợp đồng đ-ợc ký kết. Đồng thời, Bên vay cũng sẽ phải thông báo cho các nhà thầu t- vấn đã đạt mức v-ơt qua đ-ợc điểm chuẩn đạt tối thiểu và cho biết về ngày, giờ và địa điểm đ-ợc quy định cho việc mở đề án xuất tài chính. Ngày mở đề án xuất tài chính sẽ phải đ-ợc xác định để có đủ thời gian cho các nhà t- vấn sắp xếp để tham dự. Đề án xuất tài chính sẽ phải đ-ợc mở công khai với sự có mặt của đại diện các nhà thầu có nhu cầu muốn đến dự (dịch thân có mặt hoặc trực tuyến). Tên của nhà thầu, điểm chất l-ợng kỹ thuật và giá chào thầu sẽ đ-ợc đọc to (và đ-a lên trực tuyến trong tr-ờng hợp sử dụng ph-ơng tiện điện tử để việc nộp đề án xuất đấu thầu bằng ph-ơng thức điện tử đ-ợc sử dụng) và ghi chép lại khi đề án xuất tài chính đ-ợc mở, và ghi lại và một bản sao của các ghi chép này phải đ-ợc gửi ngay một bản sao cho Ngân hàng Thế giới. Bên vay sẽ lập biên bản việc của buổi lễ mở đề án xuất tài chính công khai này và một bản sao của biên bản này phải đ-ợc gửi ngay cho Ngân hàng và tất cả các nhà t- vấn đã nộp đề án xuất đấu thầu.

Formatted

2.21 Sau đó-Bên vay sau đó sẽ xem xét các đề án xuất tài chính. Nếu có lỗi trong tính toán số học thì các lỗi đó sẽ đ-ợc sửa lại cho đúng. Để so sánh các đề án xuất với nhau, các chi phí trong các đề án sẽ đ-ợc chuyển đổi thành một loại đồng tiền t- duy nhất do Bên vay tuyển lựa chọn (bản nội tệ hoặc một ngoại tệ hoàn toàn chuyển đổi đ-ợc) nh- đ-ợc nêu trong Hồ sơ mời thầu. Bên vay sẽ thực hiện chuyển đổi theo tỷ giá bán (trao đổi) của các loại đồng tiền đó theo lấy từ một nguồn chính thức (nh- ngân hàng trung - ơng), hoặc của một ngân hàng th-ơng mại hay một tờ báo l-u hành quốc tế cho các giao dịch t-ơng tự. Hồ sơ mời thầu phải quy định rõ nguồn sẽ sử dụng để xác định tỷ giá và thời điểm của tỷ giá đó, với điều kiện là thời điểm đó không quá 4 tuần tr-ớc thời hạn nộp thầu cuối cùng cũng nh- không muộn hơn thời điểm gần ngày cho việc hết hạn hiệu lực của đề án xuất đấu thầu.

Formatted

2.22 Cho mục đích xét thầu, "chi phí" sẽ không bao gồm các khoản thuế nội địa gián tiếp có thể xác định đ-ợc của địa ph-ơng ³² đánh trên về hợp đồng và thuế thu nhập nộp cho n-ớc của Bên Vay đối với tiền công trả cho dịch vụ thực hiện tại n-ớc của Bên vay

Formatted

³² Tất cả các loại thuế gián tiếp đánh vào các hoá đơn hợp đồng, ở các cấp độ quốc gia, bang (hoặc tỉnh) và thành phố.

bởi những nhân lực-viên của bên t- vấn không c- trú tại n- ốc này. Chi phí sẽ bao gồm tiền công của các chuyên gia t- vấn và các chi phí khác nh- chi phí đi lại, dịch thuật, in ấn hoặc thuê th- ký. Để án-xuất có mức giá chào thấp nhất sẽ-có-thể đ- ọc cho 100 điểm về tài chính và các đề án khác sẽ đ- ọc cho điểm tài chính tỷ lệ nghịch với giá chào. Một-Cách khác, có thể sử dụng ph- ơng pháp t- ơng xứng trực tiếp hoặc ph- ơng pháp khác để phân-chấm điểm cho phần chi phí. Ph- ơng pháp sẽ đ- ọc sử dụng phải đ- ọc mô tả trong Hồ sơ mời thầu.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Đánh giá kết hợp chất l- ợng và chi phí

2.22 Điểm tổng hợp sẽ đ- ọc tính bằng cách chia nhân điểm chất l- ợng và chi phí theo tỷ trọng t- ơng ứng rồi cộng hai kết quả lại. Tỷ trọng cho "chi phí" sẽ đ- ọc chọn, có xét đến mức độ phức tạp của công việc và tầm quan trọng t- ơng đối của chất l- ợng. Ngoài trừ loại hình dịch vụ nh- nêu trong Phần III, thông th- ờng tỷ trọng cho chi phí sẽ là từ-10-đến-20-điểm, nh-ng trong-bất-kỳ-tr- ờng-hợp-nào-cũng-không-v- ợt-quá-mức-30-điểm trên tổng số 100. Tỷ trọng dự kiến cho chất l- ợng và chi phí sẽ đ- ọc nêu rõ trong Hồ sơ mời thầu. Nhà thầu có điểm tổng cao nhất sẽ đ- ọc mời đàm phán, hợp-đồng.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Đàm phán và ký-kếtTrao hợp đồng

2.24 Việc-Đ đàm phán sẽ bao gồm cả thảo luận về TOR, ph- ơng pháp thực hiện, sử-dụng-chuyên-gia-bổ-trí-nhân-sự, trách-nhiệm-các-yếu-tố-dầu-vào của Bên vay và các điều kiện đặc biệt của hợp đồng. Các eu- ộc-thảo luận này sẽ không đ- ọc-làm thay đổi gì-lớn tới TOR hoặc các điều khoản của hợp đồng gốc-vì có thể gây ảnh h- ưởng tới chất l- ợng của sản phẩm sau cùng, chi phí và sự xác đáng của đánh giá ban đầu. Không đ- ọc có-những-cắt giảm lớn-nhiều-trong-các-yếu-cầu-dầu-vào công việc nếu chỉ để nhằm-đáp- ứng-đ- ọc mức ngân sách quy-định. TOR cuối cùng và ph- ơng pháp đ- ọc thống nhất sẽ đ- ọc đ- a vào phần "Mô tả dịch vụ" của hợp đồng.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

2.25 Nhà thầu đ- ọc chọn không đ- ọc phép thay thế chuyên gia chủ chốt trừ phi cả hai bên thống nhất rằng chậm trễ trong quá trình tuyển chọn t- vấn làm cho việc thay thế này là không thể tránh khỏi hoặc việc thay thế đó là hết sức cần thiết nhằm đáp ứng các mục tiêu của công việc.³³ Nếu lý do thay thế không phải nh- trình bày ở trên và nếu đ- ọc chứng minh rằng các

Formatted: Vietnamese

³³ Xác định thời hạn hiệu lực thực tế của đề án trong Hồ sơ mời thầu và thực hiện một đánh giá hữu hiệu sẽ giảm thiểu đ- ọc rủi ro này.

chuyên gia chủ chốt đó đ-ợc đ-a vào danh sách đề nghị trong đề ~~án~~ xuất khi không có đ-ợc xác nhận chắc chắn sẽ tham gia nếu trúng thầu, nhà thầu sẽ có thể bị loại và Bên vay sẽ tiếp tục đàm phán với nhà thầu đứng tiếp sau. Chuyên gia chủ chốt đ-ợc đề xuất thay vào ~~thế~~ phải có năng lực t-ơng đ-ơng hoặc tốt hơn chuyên gia chủ chốt dự kiến ban đầu.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

2.26 Đàm phán tài chính sẽ gồm việc làm rõ nghĩa vụ thuế của nhà thầu tại quốc gia của Bên vay (nếu có), và nghĩa vụ thuế này đã đ-ợc hoặc sẽ đ-ợc thể hiện trong hợp đồng nh- thế nào. Vì các khoản thanh toán của Hợp đồng Khoản việc Trộn gói đ-ợc dựa trên giao nộp kết quả (hoặc sản phẩm), giá đ-ợc chào thầu sẽ bao gồm toàn bộ chi phí (thời gian của ean bệchuyên gia, chi phí quản lý, đi lại, khách sạn v.v...). Do đó, nếu ph-ơng pháp tuyển chọn đối với Hợp đồng Trộn gói bao gồm tính đến giá cả nh- là một hợp phần, giá này sẽ không đ-ợc th-ơng thảo. Trong tr-ờng hợp các Hợp đồng trên Cơ sở Theo Thời gian, thanh toán dựa trên đầu vào (thời gian làm việc của nhân viên chuyên gia và những khoản hoàn trả đ-ợc các chi phí bồi hoàn) và giá đ-ợc chào thầu sẽ bao gồm đơn giá l-ơng ean bệchuyên gia và ước tính số tiền hoàn trả các chi phí bồi hoàn. Khi ph-ơng pháp tuyển chọn bao gồm tính đến giá nh- một hợp phần, các cuộc th-ơng thảo về đơn giá l-ơng ean bệchuyên gia sẽ không đ-ợc tiến hành đàm phán, trừ một số tr-ờng hợp đặc biệt, ví dụ nh- mức l-ơng ean bệchuyên gia đ-ợc chào cao hơn nhiều so với mức t- vấn đ-ợc trả đối với những hợp đồng t-ơng tự. Do đó Trên cơ sở đó, việc cấm th-ơng thảo không ngăn cản quyền của khách hàng yêu cầu làm rõ và nếu chỉ phí mức phí t- vấn đề nghị quá cao, yêu cầu thay đổi mức phí sau khi có sự tham khảo ý kiến Ngân hàng. Các khoản hoàn trả chi phí bồi hoàn sẽ đ-ợc thanh toán dựa trên những chi phí thực phát sinh khi trình các hoá đơn chứng từ, do đó không cần phải th-ơng thảo. Tuy nhiên, nếu khách hàng muốn xác định mức trần cho mỗi các đơn giá của ean một số khoản phải hoàn trả bồi hoàn nhất định (nh- đi lại hoặc giá khách sạn), họ phải nêu ra mức giá tối đa trong RFP hoặc xác định mức tiền công tác phí trong RFP.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

2.27 Nếu việc đàm phán không đ-a đến một hợp đồng chấp nhận đ-ợc, Bên vay sẽ chấm dứt đàm phán và mời nhà thầu đứng tiếp sau vào đàm phán. Bên vay sẽ tham khảo ý kiến của Ngân hàng Thế giới tr-ớc khi thực hiện động tác việc này. Nhà thầu sẽ đ-ợc thông báo về lý do chấm dứt đàm phán. Một khi đàm phán với nhà thầu tiếp theo đã bắt đầu, Bên vay sẽ không đ-ợc mở lại đàm phán với nhà thầu tr-ớc. Sau khi đàm phán đã thành công và Ngân hàng đã phát hành ý kiến

không phản đối³⁴ đối với hợp đồng đ-ợc đàm phán và ký tắt, Bên vay sẽ thông báo ngay cho các nhà thầu khác trong danh sách ngắn là họ đã bị loại không thành công.

Công bố trao hợp đồng

2.28. Sau khi trao hợp đồng, bên vay sẽ công bố trên UNDP online và tạp chí dgMarket những thông tin sau: (a) tên tất cả các t- vấn đã nộp bản đề xuất; (b) điểm kỹ thuật chấm cho mỗi t- vấn; (c) giá đ-ợc đánh giá của mỗi t- vấn; (c) xếp hạng điểm cuối cùng cho các t- vấn; (e) tên của t- vấn thắng thầu và giá, thời hạn và tóm tắt phạm vi hợp đồng. Những thông tin nh- vậy cũng phải đ-ợc gửi đến cho tất cả các t- vấn đã nộp bản đề xuất.

Thông báo lại tình hình chất vấn

2.29. Trong Khi công bố trao hợp đồng nh- đ-ợc dẫn tham chiếu đến trong đoạn 2.28, Bên vay phải nêu rõ là bất kỳ t- vấn nào nếu muốn xác định chắc chắn tìm hiểu cơ sở nguyên nhân làm cho bản đề xuất của họ không đ-ợc chọn, có thể thì phải yêu cầu giải thích rõ từ phía Bên vay giải thích. Bên vay Vay phải nhanh chóng giải thích tại sao đề xuất nói trên không đ-ợc tuyển chọn, bằng văn bản và/ hoặc trong thông qua một cuộc họp thông báo lại tình hình chất vấn, tùy theo về ph-ơng án lựa chọn của t- vấn. T- vấn nào có nêu ra yêu cầu trên phải chịu mọi chi phí tham dự cuộc họp thông báo lại tình hình này chất vấn nh- vậy.

Bác bỏ mọi tất cả đề án xuất đầu thầu và mời thầu lại

2.30 Bên vay sẽ chỉ quyết định bác bỏ mọi đề án xuất đầu thầu khi mọi tất cả đề án xuất đều không đáp ứng đo chứng và không phù hợp và có những sự thiếu sót lớn đối chiếu với TOR hoặc vì có mức chi phí quá cao so với dự toán ban đầu. Trong tr-ờng hợp sau, Bên Vay, với sự tham khảo với Ngân hàng Thế giới, cần phải xem xét tính khả thi khả năng của việc tăng thêm ngân sách hoặc cắt giảm quy mô dịch vụ-vu với nhà thầu sẽ phải đ-ợc kiểm tra có sự tham khảo với Ngân hàng Thế giới. Tr-ớc khi bác bỏ mọi tất cả các đề án xuất đầu thầu với và mời thầu lại, Bên vay sẽ phải thông báo cho Ngân hàng Thế giới về lý do bác bỏ mọi tất cả đề án xuất và phải đ-ợc Ngân hàng Thế giới gửi "không phản đối" tr-ớc khi tiến hành trá bác bỏ để án ếu xuất và thực hiện quy trình mới. Quy trình mới

³⁴ Đối với những hợp đồng phải đ-ợc thuộc phạm vi Ngân hàng xét duyệt tr-ớc.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

có thể bao gồm việc chỉnh sửa Hồ sơ mời thầu (kể cả danh sách ngân) và ngân sách. Những sửa đổi đó sẽ phải đ-ợc thống nhất với Ngân hàng Thế giới.

Bảo mật

2.31 Thông tin liên quan đến việc xét thầu và ~~ác~~ khuyến nghị ~~về giao~~ rao thầu sẽ không đ-ợc tiết lộ cho các nhà thầu đã nộp đề án hoặc cho những ng-ời khác không chính thức liên quan tới quy trình này cho đến khi quyết định giao thầu đ-ợc thông báo cho công ty trúng thầu, trừ trường hợp đ-ợc quy định tại các đoạn 2.20 và 2.27.

Formatted: Vietnamese

III. CÁC BIỆN PHÁP TUYÊN CHỌN TỐ VẤN KHÁC

Formatted: Vietnamese

Nội Quy định chung

Formatted: Vietnamese

3.1 Phần này mô tả các biện pháp pháp tuyển chọn khác so với QCBS và những trường hợp theo trong đó những biện pháp pháp đó là thích hợp. Tất cả các quy định điều khoản liên quan³⁵ của Phần II (QCBS) sẽ được áp dụng cho bất cứ phương pháp nào nếu có sử dụng cạnh tranh.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Tuyển chọn tốt vấn trên cơ sở chất lượng (QBS)

3.2 QBS là phương pháp Cách thức tuyển chọn tốt vấn trên cơ sở chất lượng được coi là phù hợp cho các loại hình công việc sau:

Formatted: Vietnamese

(a) những công việc phức tạp hoặc chuyên môn hoá cao mà trong đó khó có thể xác định được các TOR rõ ràng chính xác và các thông tin yêu cầu đầu vào cần thiết từ phía chuyên gia tốt vấn, và đối với những công việc này mà khách hàng muốn nhà thầu tốt vấn thể hiện sự đổi mới trong đề án của mình (ví dụ nh- các nghiên cứu kinh tế quốc gia và nghiên cứu ngành, nghiên cứu khả thi đa ngành, thiết kế của một nhà máy xử lý chất thải độc hại hay thiết kế của một quy hoạch tổng thể đô thị, cải cách khu vực tài chính ngân hàng ...vv);

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(b) những công việc có tác động và ảnh hưởng lớn sau đó, và những công việc trong đó mục tiêu là phải có được những chuyên gia giỏi nhất (ví dụ nh- nghiên cứu khả thi và thiết kế cấu trúc kỹ thuật của một công trình hạ tầng quan trọng nh- các cầu đập lớn, các nghiên cứu chính sách có tầm quan trọng quốc gia, các nghiên cứu về quản lý của các cơ quan nhà nước lớn); và

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(c) những công việc có thể được thực hiện bằng các cách rất khác nhau mà các đề án sẽ không thể so sánh được (ví dụ nh- tốt vấn quản lý, các nghiên cứu về ngành và chính sách trong

³⁵ Tất cả các điều khoản trong Phần II phải được áp dụng với những thay đổi và bỏ qua được yêu cầu bởi phương pháp tuyển chọn tốt vấn sử dụng trong trường hợp cụ thể. Không yêu cầu quảng cáo để biểu mời bày tỏ quan tâm khi sử dụng phương pháp tuyển chọn từ một nguồn duy nhất.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

đó giá trị của dịch vụ phụ thuộc vào chất lượng của việc phân tích).

Formatted: Vietnamese

3.3 Theo Trong ph-ong thức pháp QBS, Hồ sơ mời thầu có thể yêu cầu chỉ nộp để ấn xuất kỹ thuật (mà không có để ấn xuất tài chính) hoặc nộp để ấn kỹ thuật và tài chính cùng lúc nh-ng trong các phong bì riêng (cơ chế hai phong bì). Hồ sơ mời thầu sẽ nêu hoặc mức ngân sách dự kiến hoặc số lượng thời gian dự kiến cho của các chuyên gia chủ chốt, đồng thời nói rõ thông tin này chỉ để tham khảo và nhà thầu t- vẫn sẽ đ-ợc tự do để xuất những dự kiến của riêng mình.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

3.4 Trong tr-ờng hợp chỉ yêu cầu nộp để ấn kỹ thuật, sau khi đánh giá các đề án kỹ thuật bằng ph-ong pháp giống nh- trong QCBS (xem đoạn 2.13 – 2.18), Bên vay sẽ yêu cầu nhà thầu có số điểm kỹ thuật cao nhất nộp để ấn xuất tài chính chi tiết. Bên vay và nhà thầu t- vẫn sau đó sẽ đàm phán để ấn xuất tài chính³⁶ và hợp đồng t- vẫn. Mọi khía cạnh khác của quy trình tuyển chọn này sẽ phải giống nh- của ph-ong thức QCBS bao gồm việc công bố trao hợp đồng sẽ nh- mô tả trong đoạn 2.28 trừ việc chỉ có giá của công ty trúng thầu đ-ợc công bố. Nếu các nhà thầu t- vẫn đ-ợc yêu cầu nộp để ấn tài chính ngay từ đầu cùng với đề án kỹ thuật, thì đề án tài chính cũng sẽ phải đ-ợc l-u giữ với những biện pháp an toàn nh- mô tả trong ph-ong thức pháp QCBS để đảm bảo rằng chỉ có mở để ấn xuất tài chính của nhà thầu đ-ợc chọn đ-ợc mở và những phong bì khác sẽ đ-ợc trả lại nguyên xi-niêm phong sau khi đàm phán hợp đồng đạt kết quả thành công.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Tuyển chọn t- vẫn theo một ngân sách cố định (FBS)

3.5 Ph-ong pháp này chỉ phù hợp khi công việc đơn giản và có thể đ-ợc xác định một cách rõ ràng chính xác và khi nguồn ngân sách là cố định. Hồ sơ mời thầu sẽ cho biết ngân sách hiện có và yêu cầu nhà thầu nộp các đề án kỹ thuật và tài chính tốt nhất trong các phong bì riêng và trong khuôn khổ ngân sách đó. TOR cần phải đ-ợc chuẩn bị thật tốt để đảm bảo rằng ngân sách sẽ là đủ cho chuyên gia t- vẫn thực hiện các công việc nhằm vụ yêu cầu. Xét thầu đối với tất cả các đề ấn xuất kỹ thuật sẽ đ-ợc thực hiện tr-ớc nh- trong ph-ong pháp QCBS. Sau đó để ấn xuất tài chính giá sẽ đ-ợc mở công khai và giá sẽ đ-ợc đọc to. Nhà thầu Các đề xuất t- có giá chào thầu v-ợt quá ngân sách cho

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

³⁶ Các cuộc Đ đàm phán tài chính trong QBS bao gồm đàm phán về tất cả các chi phí l-ong nhân công t- vẫn và các chi phí khác

biết đã nêu sẽ bị loại bỏ. Trong số những nhà thầu còn lại, nhà thầu nào có điểm kỹ thuật cao nhất sẽ được tuyển chọn và mời đàm phán hợp đồng. Công bố trao hợp đồng sẽ được thực hiện nh-

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Tuyển chọn thầu có chi phí thấp nhất (LCS)

3.6 Phương pháp này thích hợp hơn đối với việc tuyển chọn thầu cho các công việc có tính chất tiêu chuẩn hoặc theo thông lệ (kiểm toán, thiết kế kỹ thuật cho các công trình không phức tạp ...vv), trong đó có các tiêu chuẩn và thông lệ được thiết lập từ lâu rồi. Theo phương pháp này, người ta thiết lập một điểm đạt "tối thiểu" cho phần "chất lượng" được thiết lập. Các đề xuất sẽ được nộp trong hai phong bì, trên cơ sở được mời từ các nhà thầu trong một danh sách ngắn. Phong bì kỹ thuật sẽ được mở và đánh giá trước. Nhà thầu có những đề xuất có điểm thấp hơn mức điểm đạt tối thiểu³⁷ thì bị loại, còn và những đề xuất tài chính của các nhà thầu còn lại sẽ tiếp tục được công khai mở để ấn tài chính. Nhà thầu có giá chào thấp nhất sẽ được tuyển chọn và việc công bố trao hợp đồng sẽ thực hiện nh- mô tả trong đoạn 2.28. Theo phương pháp này, mức điểm đạt tối thiểu được lập trên quan điểm là tất cả các đề xuất đạt điểm cao hơn mức tối thiểu sẽ chỉ cạnh tranh nhau bằng "chi phí". Mức điểm đạt tối thiểu sẽ phải được nêu rõ trong Hồ sơ mời thầu.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Tuyển chọn trên cơ sở năng lực của nhà thầu (CQS)

3.7 Phương pháp này có thể được sử dụng cho những công việc có quy mô rất nhỏ³⁸ mà việc yêu cầu phải chuẩn bị và đánh giá các đề xuất cạnh tranh đối với những công việc này là không cần thiết. Trong những trường hợp đó, Bên vay sẽ chuẩn bị TOR, yêu cầu bày tỏ mối quan tâm và thông tin về kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu liên quan đến công việc, lập một danh sách ngắn và tuyển lựa chọn một nhà thầu với năng lực và phẩm chất ham chiếu thích hợp nhất. Nhà thầu được tuyển chọn sẽ được yêu cầu đệ trình

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

³⁷ Phương pháp này không được sử dụng nh- một phương pháp thay thế cho QCBS và sẽ chỉ được sử dụng trong những trường hợp cụ thể rất tiêu chuẩn và có bản chất kỹ thuật thông thường trong đó thành tố trí tuệ chỉ ở mức nhỏ bé. Đối với phương pháp này, điểm đánh giá chất lượng tối thiểu sẽ là 70 hoặc cao hơn.

³⁸ Định mức trần bằng đôla định nghĩa cụm từ "rất nhỏ" sẽ được xác định trong từng trường hợp, có xét đến tính chất và độ phức tạp của công việc, nhưng không bao giờ được vượt quá 100.000 USD

một đề ~~án~~xuất kỹ thuật và tài chính kết hợp và sau đó sẽ đ-ợc mời đến đàm phán hợp đồng.

Formatted: Vietnamese

3.8 Bền vay sẽ công bố trên UNDP online và dgMarket tên của t- vấn đ-ợc trao hợp đồng, và giá, thời hạn và phạm vi của hợp đồng. Sự công bố này có thể đ-ợc thực hiện hàng quý và đ-ối hình thức bảng tóm tắt ~~bao gồm~~kết quả của cả giai đoạn tr-ớc.

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Tuyển chọn t- vấn theo một nguồn duy nhất (SSS)

3.9 Tuyển chọn t- vấn từ một nguồn duy nhất không mang lại lợi ích của sự cạnh tranh về chất l-ợng và giá cả, và thiếu sự minh bạch trong tuyển chọn, và có thể khuyến khích các ~~hiện t-ợng~~cách làm không đ-ợc chấp nhận. Bởi vậy ph-ơng pháp tuyển chọn này sẽ chỉ đ-ợc sử dụng trong các tr-ờng hợp ngoại lệ. Lý do sử dụng ~~ph-ơng pháp này~~tuyển chọn t- vấn từ một nguồn duy nhất sẽ đ-ợc ~~kiểm tra~~xem xét trong ~~bối cảnh~~phạm vi lợi ích tổng thể của khách hàng và của dự án, và trách nhiệm của Ngân hàng Thế giới nhằm đảm bảo tính hiệu quả và kinh tế, đồng thời tạo cơ hội nh- nhau cho mọi các chuyên gia t- vấn có năng lực.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

3.10 Tuyển chọn t- vấn từ một nguồn duy nhất chỉ có thể phù hợp nếu cho thấy sự thuận lợi rõ ràng hơn so với ph-ơng pháp cạnh tranh: (a) đối với những nhiệm vụ thể hiện một sự tiếp tục tự nhiên của công việc tr-ớc đây do nhà thầu này thực hiện (xem đoạn sau), (b) trong các tr-ờng hợp khẩn cấp, nh- để đối phó với những thảm hoạ và cho các dịch vụ t- vấn đ-ợc yêu cầu ngay lập tức tiếp theo tr-ờng hợp khẩn cấp, (c) cho những công việc rất nhỏ³⁹, hoặc (d) khi chỉ một nhà thầu ~~đạt tiêu chuẩn~~có đủ năng lực hoặc có kinh nghiệm đặc biệt có giá trị cho công việc.

Formatted: Vietnamese

3.11 Khi tính liên tục đối với công việc về sau này là rất cần thiết, Hồ sơ mời thầu ban đầu ~~sẽ phải~~chỉ nêu rõ ~~triển kỳ~~vọng này và, nếu ~~thiết thực~~thực tế cho phép, các yếu tố đ-ợc sử dụng cho việc tuyển chọn t- vấn ~~cũng cần~~phải xét đến khả năng của sự tiếp tục công việc. Tính liên tục về mặt kỹ thuật, kinh nghiệm có đ-ợc và trách nhiệm nghề nghiệp của cùng một ~~chuyên gia~~t- vấn có thể làm cho việc tiếp tục sử dụng ~~chuyên gia~~t- vấn đó thích hợp hơn là tổ chức tuyển chọn mới từ đầu, tùy theo mức độ thoả mãn đối với kết quả thực hiện công việc tr-ớc đó. Đối với những công việc có tính chất kế tục nh- vậy, Bền vay sẽ yêu cầu nhà thầu

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

³⁹Ng- òng ~~Mức trần~~ đôla xác định là "rất nhỏ" phải đ-ợc quyết định trong từng tr-ờng hợp, có xem xét đến bản chất và độ phức tạp của công việc, song không v-ợt quá 100.000 USD..

Formatted: Vietnamese

đ-ợc tuyển chọn ban đầu cho công việc tr-ợc chuẩn bị để án xuất kỹ thuật và tài chính trên cơ sở TOR do Bên vay cung cấp, và sẽ đề xuất đó sau đó sẽ đ-ợc đàm phán sau này.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

3.12 Nếu công việc tr-ợc đó ban đầu không phải đ-ợc giao trao trên cơ sở cạnh tranh hoặc đ-ợc giao trao theo dạng mua sắm có nguồn tài trợ hoặc dành riêng, hoặc nếu công việc có tính chất kế tục tiếp theo có giá trị rất lớn, thì thông th-ờng cần phải thực hiện một quy trình cạnh tranh đ-ợc Ngân hàng Thế giới chấp thuận, và nhà thầu t- vấn cho công việc tr-ợc phải đ-ợc xem xét tới nếu họ thể hiện sự quan tâm đến công việc mới này. Ngân hàng Thế giới sẽ chỉ cân nhắc các ngoại lệ cho quy chế này trong các tr-ờng hợp đặc biệt và khi một quy trình cạnh tranh mới là không thực tế.

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

3.13 Bên vay sẽ công bố trên UNDP online và dgMarket tên của t- vấn đ-ợc trao hợp đồng, và giá, thời hạn và phạm vi của hợp đồng. Sự công bố này có thể đ-ợc thực hiện hàng quý và d-ới hình thức bảng tóm tắt bao gồm kết quả trong giai đoạn tr-ợc đó.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Các thông lệ th-ơng mại

3.14 Trong tr-ờng hợp các khoản vay đ-ợc một trung gian tài chính cho vay lại tới các doanh nghiệp t- nhân hoặc các doanh nghiệp th-ơng mại tự chủ thuộc khu vực quốc doanh, Bên vay phụ cần có thể tuân thủ sử dụng các thông lệ th-ơng mại hoặc các thông lệ đã thiết lập lâu đời của khu vực t- nhân và mà đã đ-ợc Ngân hàng Thế giới chấp thuận. Việc sử dụng các thủ tục cạnh tranh nh- nêu trên cũng cần phải đ-ợc xét đến, đặc biệt là cho những công việc có quy mô lớn.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Tuyển chọn Một số loại chuyên gia t- vấn đặc biệt

3.15 Tuyển chọn các cơ quan của Liên hiệp quốc làm t- vấn. Các cơ quan của LHQ có thể đ-ợc thuê làm t- vấn nếu họ đạt yêu cầu có năng lực cung cấp trợ giúp kỹ thuật và t- vấn kỹ thuật trong lĩnh vực chuyên môn của họ. Tuy nhiên, các cơ quan này không đ-ợc nhận bất kỳ một sự - u đãi nào trong quá trình tuyển chọn cạnh tranh, trừ khi Bên vay chấp nhận những đặc quyền và miễn trừ đ-ợc cấp cho các cơ quan của LHQ và các án bên nhân viên của họ trong các điều - ớc quốc tế và có thể thống nhất với các cơ quan này về các thoả thuận thanh toán đặc biệt cần thiết phù hợp với điều lệ của cơ quan đó, với điều kiện là tất cả những điều trên phải đ-ợc Ngân hàng Thế giới chấp thuận. Để trung hòa Các đặc quyền đó, cũng nh- những - u đãi khác

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

~~nh- đ-ợc miễn thuế và các điều kiện thuận lợi khác, nh- miễn thuế, các trang thiết bị, các điều khoản thanh toán đặc biệt, của các cơ quan LHQ, cũng nh- việc cung cấp các thanh toán đặc biệt sẽ đ-ợc đánh giá và đ-ợc trung hoà trong khi so sánh giá cả~~ ph-ong pháp QBS sẽ đ-ợc áp dụng. Các cơ quan LHQ có thể đ-ợc thuê trên cơ sở tuyển chọn theo một nguồn duy nhất nếu các tiêu chí quy định trong Phần 3.10 đ-ợc đáp ứng.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

3.16 *Sử dụng các tổ chức phi chính phủ (NGO).* NGO là các tổ chức tự nguyện phi lợi nhuận có thể là các cơ quan duy nhất đủ tiêu chuẩn năng lực để trợ giúp trong việc chuẩn bị, quản lý và thực hiện dự án mà nguyên nhân cơ bản là sự tham gia vào và hiểu biết của họ về các vấn đề của địa ph-ong, các nhu cầu của cộng đồng, và/hoặc các ph-ong pháp tham gia. Các tổ chức NGO có thể đ-a vào danh sách ngắn nếu họ bày tỏ sự quan tâm và với điều kiện là Bên vay và Ngân hàng Thế giới thỏa mãn với năng lực của các tổ chức đó. Bên Vay Tốt-tốt hơn nhất là các bên vay không nên đ-a các công ty t- vấn vào danh sách ngắn đối với các dịch vụ mà các NGO có khả năng hơn. Đối với những công việc nhấn mạnh vào sự tham gia và kiến thức hiểu biết về địa ph-ong đáng kể, toàn bộ danh sách ngắn có thể chỉ gồm các tổ chức NGO. Nếu nh- vậy thì cần phải tuân theo thủ tục của QCBS và các tiêu chí xét thầu sẽ thể hiện các phẩm chất mà chỉ các tổ chức NGO mới có nh- sự tự nguyện, phi lợi nhuận, kiến thức hiểu biết về địa ph-ong, quy mô hoạt động và danh tiếng của tổ chức. Bên vay có thể tuyển chọn tổ chức NGO trên cơ sở tuyển chọn theo một nguồn duy nhất miễn với điều kiện là các tiêu chí quy định trong Phần 3.10 đ-ợc đáp ứng.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

3.17 *Các Đại lý mua sắm (PA).* Khi mà Bên vay thiếu sự năng lực tổ chức, nguồn lực hoặc kinh nghiệm cần thiết, có một cách hiệu quả là Bên vay có thể thuê một công ty chuyên thực hiện mua sắm làm đại lý. Khi các Đại lý mua sắm (PA) chuyên được sử dụng một cách đặc thù nh- những "đại lý" thực hiện mua sắm những hàng mục cụ thể và nói chung làm việc từ văn phòng riêng của họ, họ thông th-ờng Trong những tr-ờng hợp này PA đ-ợc trả công bằng một tỷ lệ phần trăm của giá trị mua sắm mà nó họ thực hiện, hoặc là một mức phí nhất định kèm theo một tỷ lệ phần trăm. Những đại lý mua sắm nh- vậy sẽ đ-ợc tuyển chọn thông qua các thủ tục của QCBS với một tỷ trọng cho phần giá cả lên đến 50%. Tuy nhiên, khi PA chỉ cung cấp dịch vụ cố vấn mua sắm hoặc đóng vai trò "đại lý" đối với toàn bộ một dự án tại văn phòng cụ thể của dự án này, họ th-ờng đ-ợc thanh toán trên cơ sở thời gian,

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: Italic

và trong những trường hợp như vậy, họ sẽ được tuyển chọn theo thủ tục phù hợp cho các nhiệm vụ tương tự khác sử dụng QCBS và hợp đồng dựa trên thời gian nêu trong Hướng dẫn này. Đại lý này mua sắm sẽ phải thực hiện tuân thủ theo tất cả những thủ tục mua sắm nêu trong Hiệp định vay và trong Kế hoạch mua sắm do Ngân hàng thông qua thay mặt Bên vay, bao gồm sử dụng Hồ sơ Mời thầu Mẫu, thủ tục xét duyệt và đưa vào chuẩn bị tài liệu.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

3.18 *Đại lý giám định.* Bên vay có thể muốn thuê các cơ quan giám định để giám định và kiểm tra hàng hoá trước khi hàng được chuyển đi hoặc khi hàng về đến quốc gia của Bên vay. Việc giám định do các cơ quan này thực hiện thường bao gồm giám định chất lượng và số lượng hàng hoá liên quan, và sự hợp lý của giá cả. Các cơ quan giám định sẽ được tuyển chọn theo các thủ tục của QCBS, với tỷ trọng cho phần chi phí lên đến 50% và sử dụng mẫu hợp đồng thanh toán theo một tỷ lệ của giá trị hàng hoá được giám định và kiểm tra chứng nhận.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

3.19 *Các ngân hàng.* Các ngân hàng đầu tư và ngân hàng thương mại, các công ty tài chính và các nhà quản lý quỹ vốn được Bên vay thuê để bán tài sản, phát hành các công cụ tài chính và các giao dịch tài chính doanh nghiệp khác, đặc biệt là trong các hoạt động tái nhân hoá, sẽ được tuyển chọn theo phương pháp QCBS. Hồ sơ mời thầu sẽ nêu rõ các tiêu chí tuyển chọn liên quan đến hoạt động này - ví dụ như kinh nghiệm trong các công việc tương tự hoặc mạng lưới các khách hàng mua tiềm năng - và đến chi phí của dịch vụ. Cùng với lệ phí quy ước (được gọi là "phí trả trước"), số tiền hoàn trả công còn bao gồm một khoản "phí theo mức độ thành công"; khoản phí này có thể là cố định như trong trường hợp biểu thị bằng một tỷ lệ phần trăm của giá trị tài sản hoặc các công cụ tài chính khác sẽ được bán. Hồ sơ mời thầu sẽ cho biết nêu rõ rằng việc xét thầu giá cả sẽ có xét đến khoản phí theo mức độ thành công này, hoặc riêng khoản này hoặc cả khi nó chỉ có một mình hoặc khi nó được kết hợp với phí trả trước. Nếu chỉ có mình ính riêng phí theo mức độ thành công này, một khoản phí trả trước tiêu chuẩn sẽ được quy định cho tất cả các nhà thầu trong danh sách ngắn và được nêu trong Hồ sơ mời thầu, và điểm tài chính sẽ dựa trên phí theo mức độ thành công nh là một tỷ lệ phần trăm của giá trị dự kiến được thông báo trước của tài sản. Đối với việc xét thầu kết hợp (nhất là đối với những hợp đồng lớn), phần chi phí có thể được dành một tỷ trọng cao hơn mức khuyến nghị trong đoạn 2.23 hoặc việc tuyển chọn có thể chỉ dựa trên phần chi phí của các nhà thầu

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

đạt mức điểm đạt chuẩn tối thiểu cho chất lượng của cho đề án chất lượng. Hồ sơ mời thầu sẽ nêu rõ để án xuất đầu thầu sẽ được hợp trình bày và được so sánh nh- thể nào.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

3.20 *Các nhà kiểm toán.* Các nhà kiểm toán chuyên thực hiện các nhiệm vụ kiểm toán theo TOR được xác định chính xác và các tiêu chuẩn chuyên môn. Họ sẽ được tuyển chọn theo phương pháp QCBS, coi giá cả nh- là một yếu tố tuyển chọn chủ yếu (40-50 điểm), hoặc theo phương pháp "Tuyển chọn t- vấn có theo chi phí thấp nhất" nêu trong đoạn 3.6. Đối với các nhiệm vụ rất nhỏ⁴⁰ có thể áp dụng CQS.

Formatted: Vietnamese

3.21 *"Các nhà thầu cung cấp dịch vụ".* Cụ thể là Các dự án đặc thù thuộc các ngành xã hội có thể phải thuê một nhiều lao động số lượng lớn để thực hiện cung cấp dịch vụ trên cơ sở hợp đồng (ví dụ nh- những ng-ời làm công tác xã hội nh- y tá và hộ lý). Mô tả công việc, năng lực tối thiểu, các điều khoản thuê nhân công, thủ tục tuyển chọn, và mức độ phạm vi xét duyệt các thủ tục và hồ sơ này của Ngân hàng sẽ phải được mô tả trong tài liệu dự án và các hợp đồng đó phải bao gồm trong Kế hoạch Mua sắm được Ngân hàng chấp thuận.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

⁴⁰ Xem ghi chú 33 đoạn 3.10

IV. CÁC LOẠI HỢP ĐỒNG VÀ CÁC ĐIỀU KHOẢN QUAN TRỌNG

Các loại Hợp đồng

4.1 *Hợp đồng trọn gói*⁴¹. Các hợp đồng trọn gói đ-ợc sử dụng chủ yếu để thực hiện các **nhiệm vụ đ-ợc trao công việc** trong đó nội dung và thời hạn thực hiện các dịch vụ cũng nh- yêu cầu đặt ra đối với kết quả thực hiện dịch vụ t- vấn đ-ợc xác định rõ ràng. Loại hợp đồng này đ-ợc sử dụng rộng rãi trong việc lập **kế quy** hoạch và nghiên cứu khả thi đơn giản, các nghiên cứu **ảnh h-ởng** môi tr-ờng, thiết kế chi tiết các kết cấu chuẩn hoặc thông dụng, chuẩn bị hệ thống xử lý dữ liệu...v.v. Thanh toán cho các nhà thầu đ-ợc gắn liền với kết quả công việc thực hiện (có thể phân phát đ-ợc), nh- là các báo cáo, bản vẽ thiết kế, bảng kê khối l-ợng, hồ sơ mời thầu và các ch-ơng trình phần mềm. Hợp đồng trọn gói là loại hợp đồng để quản lý do việc thực hiện thanh toán đ-ợc thực hiện trên cơ sở kết quả công việc đ-ợc xác định rõ từ tr-ớc.

Formatted: Vietnamese

4.2 *Hợp đồng ~~thích~~ theo thời gian*⁴². Loại hợp đồng này đ-ợc xem là thích hợp khi **gặp phải những khó khăn** trong việc xác định quy mô và thời gian cần thiết để thực hiện các dịch vụ **là khó khăn** do các dịch vụ có liên quan đến các hoạt động của những bên khác mà thời hạn hoàn thành có thể khác nhau **và hoặc** khó có thể đánh giá đ-ợc những yêu cầu **đầu vào về mặt công việc đối với các chuyên gia** của t- vấn **cần thiết** để hoàn thành công việc đ-ợc giao. Loại hợp đồng này đ-ợc sử dụng rộng rãi đáp ứng cho những nghiên cứu mang tính chất phức tạp, giám sát xây dựng, dịch vụ t- vấn và hầu hết các công việc mang tính chất đào tạo. Việc thanh toán hợp đồng đ-ợc thực hiện trên cơ sở mức l-ợng trả cho chuyên gia (thông th-ờng là những người đ-ợc nêu tên trong hợp đồng) theo tháng, tuần, ngày và giờ làm việc đã đ-ợc thỏa thuận, và trên cơ sở các khoản mục **đ-ợc phép** bởi hoàn **theo chỉ phí thực tế và các khoản chi có chứng thực** hoặc theo đơn giá đã đ-ợc thỏa thuận. Mức trả cho chuyên gia t- vấn bao gồm l-ợng cơ bản, các chi phí xã hội, chi phí quản lý, phí (hoặc lợi nhuận) và nếu thích hợp, cả các khoản phụ cấp đặc biệt. Loại hợp đồng này sẽ bao gồm mức tổng thanh toán tối đa cho **các chuyên gia** t- vấn. Mức

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

⁴¹ Mẫu chuẩn Hợp đồng **thuê-tuyển** Dịch vụ t- vấn (Hợp đồng trả trọn gói)

Formatted: Spanish (Spain-Traditional Sort)

⁴² Mẫu chuẩn Hợp đồng **thuê-tuyển** Dịch vụ t- vấn (**Hợp đồng Công việc Phức tạp** tính theo thời gian). **Các tài liệu này có ở website của NHTG tại <http://www.worldbank.org/procure>.**

Formatted: Spanish (Spain-Traditional Sort)

Formatted: Spanish (Spain-Traditional Sort)

trần này cũng nên bao gồm một khoản tiền dự phòng cho công việc và thời gian thực hiện phát sinh không l-ờng tr-ớc đ-ợc và khoản dự phòng do thay đổi giá cả, nếu xét thấy phù hợp. Đối với loại hợp đồng này, phía khách hàng cần phải theo dõi và quản lý hết sức chặt chẽ nhằm đảm bảo các công việc đ-ợc trao theo hợp đồng sẽ đ-ợc thực hiện đúng theo yêu cầu và các khoản thanh toán do chuyên gia t- vấn yêu cầu đ-ợc chi một cách phù hợp.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

4.3 *Hợp đồng phí trả tr-ớc và/hoặc hợp đồng trả theo mức hoàn thành phí dự phòng (trả theo mức thành công)-công việc.* Hợp đồng phí trả tr-ớc và/hoặc hợp đồng dự phòng trả theo mức hoàn thành công việc đ-ợc sử dụng rộng rãi trong tr-ờng hợp chuyên gia t- vấn (các ngân hàng hoặc công ty tài chính) chịu trách nhiệm làm những công việc chuẩn bị cần thiết để bán hay sát nhập công ty, nhất là trong các hoạt động t-nhân hoá. Mức trả cho chuyên gia t- vấn đ-ợc tính bao gồm một khoản phí trả tr-ớc và một khoản tiền trả theo mức độ thành công của việc bán hay sát nhập công ty mà thông th-ờng, khoản phí này thông th-ờng đ-ợc tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá bán các tài sản của công ty đó .

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

4.4 *Hợp đồng tính theo tỷ lệ phần trăm.* Hợp đồng tính theo tỷ lệ phần trăm đ-ợc sử dụng phổ biến trong các dịch vụ về kiến trúc. Loại hợp đồng này cũng có thể đ-ợc sử dụng cho các dịch vụ thuê cơ quan mua sắm hoặc giám định. Phí phải trả cho các chuyên gia t- vấn loại hợp đồng này có tính liên quan trực tiếp đến các chi phí xây dựng dự án - ớc tính hay thực tế, chi phí cho các hàng hoá đ-ợc mua sắm hay đ-ợc kiểm tra giám định . Loại hợp đồng này đ-ợc đàm phán trên cơ sở thực tế định mức thị tr-ờng về cho các dịch vụ đó và/hoặc các chi phí thẳng công dự kiến hoặc đấu thầu cạnh tranh. Cần ghi nhớ rằng đối với những dịch vụ về kiến trúc hay công trình, các hợp đồng theo phần trăm loại này hoàn toàn thiếu -chú trọng đến tính toán về mặt kinh tế và vì vậy dễ dẫn đến thất bại không đ-ợc khuyến khích sử dụng . Do đó, chỉ khuyến khích việc áp dụng loại hợp đồng này cho những dịch vụ t- vấn về kiến trúc đ-ợc khuyến nghị chỉ trong tr-ờng hợp hợp đồng đó đ-ợc lập dựa trên những một mức chi phí tiêu chuẩn dự án mục tiêu cố định và bao gồm để trang trải cho các dịch vụ đ-ợc xác định rõ ràng (ví dụ, không có giám sát công trình).

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: Not Italic

4.5 *Hợp đồng cung cấp dịch vụ không đ-ợc xác định (Thoả thuận giá).* Loại hợp đồng này đ-ợc sử dụng khi Bên vay cần có những dịch vụ t- vấn chuyên biệt mang tính "sự vụ" nhằm cung cấp những t- vấn cần thiết trong những hoạt động đặc thù, mà quy mô

công việc và thời hạn thực hiện không thể xác định đ-ợc từ tr-ớc. Loại hợp đồng này đ-ợc sử dụng rộng rãi nhằm thuê "địch vụ t- vấn các cố vấn" để thực hiện các dự án phức tạp (ví dụ, xây dựng đập ngăn), hay thuê để đóng vai trò chuyên gia làm trọng tài giải quyết các tranh chấp, cải cách thể chế, t- vấn về mua sắm, xử lý các sự cố kỹ thuật...v.v và thông th-ờng thời gian thuê dịch vụ t- vấn là một năm hoặc hơn. Bên vay và công ty t- vấn thống nhất với nhau về mức trả cho các chuyên gia t- vấn theo từng đơn vị công việc đơn giá và khối l-ợng thanh toán sẽ đ-ợc thực hiện dựa trên cơ sở thời gian t- vấn thực tế đ-ợc sử dụng.

Các điều khoản quan trọng

4.6 *Đồng tiền.* Hồ sơ mời thầu sẽ quy định rõ các công ty có thể thể hiện giá chào thầu cho các dịch vụ t- vấn của mình bằng bất cứ đồng tiền nào hoàn toàn chuyển đổi đ-ợc. Nếu muốn, bên chuyên gia t- vấn muốn có thể thể hiện giá chào của mình bằng một tổng số các khoản tiền gồm tập hợp nhiều loại đồng tiền khác nhau, họ có thể chào giá nh- vậy tuy nhiên theo quy định với điều kiện không quá , trong đề án sẽ không đ-ợc phép đ- ra nhiều hơn ba loại ngoại tệ trong đề xuất. Bên vay có quyền yêu cầu bên chuyên gia t- vấn chỉ rõ chào phần giá nào thể hiện cho các khoản chi bằng nội tệ đ-ối dạng bằng đồng tiền của quốc gia Bên vay. Các thanh toán theo hợp đồng sẽ đ-ợc thực hiện bằng đồng tiền hoặc những loại đồng tiền mà giá chào thầu đ-ợc thể hiện trong đề án chào bằng loại tiền đó.

4.7 *Điều chỉnh giá.* Để điều chỉnh mức trả l-ơng cho bên t- vấn do đồng tiền nội tệ và/hoặc ngoại tệ mất giá lạm phát, nên đ- a một điều khoản quy định về điều chỉnh giá phải đ-ợc đ- a vào trong hợp đồng t- vấn nếu thời hạn hợp đồng kéo dài trên 18 tháng. Ngoài ra, các hợp đồng có thời hạn ngắn hơn có thể bao gồm một điều khoản quy định về điều chỉnh giá khi sự mất giá của lạm phát đồng tiền nội tệ và/hoặc ngoại tệ dự kiến là quá nhiều cao và không thể tiên l-ợng tr-ớc đ-ợc.

4.8 *Điều khoản về thanh toán.* Các điều khoản về thanh toán, bao gồm các khoản tiền phải thanh toán, lịch và thời hạn thanh toán, thủ tục thanh toán, sẽ đ-ợc nhất trí hòa thuận trong quá trình đàm phán. Các thanh toán có thể đ-ợc thực hiện theo những kỳ đều đặn (nh- là hợp đồng tính theo thời gian) hoặc theo kết quả thực hiện sản phẩm đầu ra công việc đã đ-ợc thống nhất (nh- là hợp đồng trộn gói). Các thanh toán cho phần tạm ứng (ví dụ, trả cho chi phí huy động) v-ợt quá 10% tổng giá trị thanh toán hợp đồng thông th-ờng cần

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

phải đ-ợc bảo đảm bằng các bảo lãnh thanh toán tạm ứng.

4.9 Các thanh toán phải đ-ợc thực hiện nhanh chóng phù hợp với các điều khoản của hợp đồng, Theo yêu cầu đó,

- (a) các chuyên gia- vấn có thể đ-ợc Ngân hàng thanh toán trực tiếp theo yêu cầu của Bên vay hoặc thông qua hình thức Th- tín dụng.
- (b) chỉ những khoản mục không rõ ràng mới bị từ chối thanh toán, những khoản mục còn lại trong hoá đơn phải đ-ợc thanh toán theo hợp đồng; và
- (c) hợp đồng sẽ quy định thanh toán những chi phí cho thiệt hại về tổn tài chính nếu việc thanh toán bị chậm trễ so với thời hạn ghi trong hợp đồng do lỗi của phía khách hàng; mức phí phạt- này phải đ-ợc quy định rõ trong hợp đồng.

4.10 Bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh thực hiện hợp đồng. Các bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh thực hiện hợp đồng không đ-ợc khuyến khích sử dụng đối với các dịch vụ t- vấn. Việc thực thi các bảo lãnh này th-ờng bị những rắc rối về pháp lý theo xét đoán chủ quan, chúng dễ bị lạm dụng và có xu h-ớng làm tăng thêm chi phí cho cơ quan t- vấn mà không đem lại những lợi ích rõ ràng nào, mà điều này cuối cùng phía Bên vay hoàn toàn phải gánh chịu.

4.11 Đóng góp của Bên vay. Thông th-ờng Bên vay giao phân công cho một số các thành viên là của các đối ngũ cán bộ nhân viên chuyên môn của mình tham gia thực hiện công việc tuỳ theo những năng lực công tác với t- cách quyền hạn khác nhau. Hợp đồng t- vấn đ-ợc lập giữa Bên vay và bên Chuyên gia t- vấn sẽ có các điều khoản quy định chi tiết về các cán bộ nhân viên này, còn đ-ợc gọi là đối ngũ cán bộ nhân viên đối tác, cũng nh- quy định về các cơ sở vật chất cần thiết khác sẽ đ-ợc Bên vay cung cấp nh- nhà ở, văn phòng làm việc, công tác th- ký, các thiết bị vật dụng, tài liệu và xe cộ. Hợp đồng cũng sẽ quy định rõ các biện pháp xử lý mà bên chuyên gia- vấn có thể áp dụng trong tr-ờng hợp Bên vay không thể cung cấp một số chủng loại trang thiết bị, dịch vụ hoặc bên t- vấn bị Bên vay rút lại trong quá trình thực hiện công việc và, mức bồi th-ờng mà các chuyên gia t- vấn đ-ợc nhận trong những tr-ờng hợp nh- vậy.

4.12 Mâu thuẫn về lợi ích. Nếu các chuyên gia t- vấn không đ-ợc nhận bất cứ khoản tiền nào liên quan

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

đến công việc đ-ợc giao ngoại trừ những khoản ưng
cấp đ-ợc các dịch vụ nh- đ-ợc yêu cầu theo ghi trong
hợp đồng thì họ sẽ không đ-ợc phía Bên vay thanh
toán cho phần việc đ-ợc giao. Theo hợp đồng, Cơ quan
T- vấn và các chi nhánh của nó- t- vấn sẽ không đ-ợc
tham gia t- vấn hoặc vào các hoạt động t- vấn khác nào
mâu thuẫn lợi ích với phía khách hàng trong hợp đồng.
Hợp đồng sẽ bao gồm các điều khoản hạn chế những
tham gia trong t-ong lai của t- vấn vào các dịch vụ
khác này phát sinh từ hoặc trực tiếp có liên quan đến
các dịch vụ t- vấn của công ty theo các yêu cầu của
các đoạn 1.9 và 1.10 của H-ống dẫn này.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

4.13 *Trách nhiệm chuyên môn.* Chuyên gia T- vấn
phải thực hiện các phần công việc đ-ợc giao theo hợp
đồng với độ cẩn cần thích hợp và phải đảm bảo tuân
theo các tiêu chuẩn chung về chuyên môn. Do trách
nhiệm của chuyên gia t- vấn đối với Bên vay sẽ đ-ợc
chỉ phối đ-ợc bởi luật áp dụng quy định nên trong hợp
đồng không cần thiết phải đ- a nội dung này vào trừ phi
các bên muốn giới hạn các trách nhiệm này. Nếu các
bên mong muốn điều đó, các bên cần phải đảm bảo
rằng (a) trong tr-ờng hợp bên t- vấn thực hiện công
việc một cách cầu thả hoặc cố tình làm sai thì sẽ không
có sự giới hạn về trách nhiệm nh- vậy; (b) trách nhiệm
công việc của chuyên gia t- vấn đối với Bên vay sẽ
không đ-ợc phép thấp hơn một hệ số của tổng giá trị
hợp đồng đ-ợc nêu trong Hồ sơ mời thầu và trong các
điều kiện riêng của Hợp đồng (mức hạn chế này phụ
thuộc vào từng tr-ờng hợp cụ thể)⁴³ và (c) bất kỳ sự
hạn chế nào nh- vậy cũng chỉ có thể liên quan đến
trách nhiệm của chuyên gia t- vấn đối với khách hàng
mà không phải trách nhiệm của chuyên gia t- vấn đối
với các bên thứ ba.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

4.14 *Thay thế nhân sự.* Trong quá trình thực hiện
công việc theo hợp đồng, nếu xét thấy việc thay đổi
nhân sự là cần thiết (ví dụ, do bị ốm hoặc nhân sự đó
không có khả năng đảm nhận công việc), Bên Chuyên
gia t- vấn sẽ đề xuất thay thế bằng một nhân sự khác
ít nhất có trình độ bằng cấp t-ong đ-ong để Bên vay
xem xét chấp thuận.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

4.15 *Luật áp dụng và Giải quyết các tranh chấp.*
Nội dung hợp đồng sẽ bao gồm các điều khoản liên
quan đến luật đ-ợc áp dụng và diễn đàn giải quyết các
tranh chấp. Hợp đồng của chuyên gia t- vấn bao giờ
cũng phải bao gồm một điều khoản về giải quyết tranh
chấp. Giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan trọng
tài th-ong mại quốc tế có thể có nhiều -u thế thực tế

⁴³Bên vay đ-ợc khuyến khích đảm bảo bảo hiểm cho những rủi ro
tiềm năng v-ợt trên những giới hạn này.

hơn so với những ph-ong thức khác. Do đó, Bên vay đ-ợc khuyến khích sử dụng loại hình cơ quan trọng tài này. Không đ-ợc phép nêu tên Ngân hàng làm cơ quan trọng tài hoặc yêu cầu Ngân hàng nêu tên một cơ quan trọng tài.⁴⁴

⁴⁴ Tuy nhiên điều này đ-ợc hiểu là các quan-viên chức của Trung tâm Quốc tế về gi-Giải quyết Tranh chấp Đầu t- (ICSID), với c-ong vị khả năng của mình, vẫn có quyền tự do nêu tên các cơ quan trọng tài phân xử trong khả năng quyền hạn của họ.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

V. TUYỂN CHỌN ~~CHUYÊN GIA-T~~ VẤN CÁ NHÂN

5.1 ~~Thông thường các chuyên gia-t-~~ vấn cá nhân đ-ợc thuê tuyển để ~~giao~~ thực hiện những công việc mà (a) không đòi hỏi cần phải có các nhóm chuyên gia hay nhiều nhân sự, (b) không yêu cầu phải có sự hỗ trợ chuyên môn từ phía bên ngoài (~~từ văn phòng công ty mẹ chính~~) và, (c) kinh nghiệm và trình độ năng lực chuyên môn là yêu cầu cao nhất đối với chuyên gia t- vấn cá nhân. Khi có nhiều chuyên gia t- vấn tham gia, trách nhiệm chung giữa các chuyên gia hoặc trách nhiệm phối hợp công tác và quản lý khó có thể phân định rõ ràng thì lúc này nên thuê tuyển một công ty t- vấn để thực hiện.

5.2 Các chuyên gia t- vấn cá nhân đ-ợc tuyển chọn trên cơ sở đánh giá trình độ năng lực của chuyên gia có phù hợp với công việc đ-ợc giao hay không. Không cần thiết phải quảng cáo⁴⁵ và chuyên gia t- vấn không cần phải nộp để ~~án xuất đầu thầu. Các chuyên gia-t- vấn cá nhân có thể~~ đ-ợc tuyển chọn trên cơ sở ~~tham khảo hoặc so sánh về mặt trình độ chuyên môn năng lực của ít nhất 3 ứng cử viên trong số giữa~~ những ng-ời ~~đã bày tỏ sự quan tâm đến công việc hoặc do Bên vay trực tiếp tiếp cận tuyển chọn. Các chuyên gia-t- vấn cá nhân đ-ợc~~ ~~xem xét so sánh năng lực phải đạt các yêu cầu năng lực tối thiểu và những ng-ời đ-ợc chọn để Bên vay thuê tuyển phải là những ng-ời có năng lực tốt nhất và đáp ứng đ-ợc tất cả yêu cầu về mặt trình độ chuyên môn và phải có đủ khả năng thực hiện đ-ợc công việc. Năng lực của chuyên gia-t- vấn cá nhân đ-ợc đánh giá trên cơ sở~~ ~~xem xét~~ trình độ học vấn, kinh nghiệm chuyên môn, và nếu thích hợp, bao gồm cả khả năng hiểu biết về các điều kiện ~~địa ph-ong thực tế tại n-ớc thực hiện công việc nh-~~ ngôn ngữ, ~~địa ph-ong~~ văn hoá, hệ thống quản lý và cơ cấu tổ chức chính phủ.

5.3 Đôi khi, các ~~chuyên gia hoặc các cán bộ liên quan viên chính thức danh hoặc công tác viên~~ của một công ty t- vấn có thể đảm nhiệm công việc nh- một chuyên gia t- vấn cá nhân. Trong những tr-ờng hợp này, những điều khoản quy định về mẫu thuận lợi ích đ-ợc mô tả trong cuốn H-ớng dẫn này sẽ đ-ợc áp dụng đối với công ty mẹ.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

⁴⁵ Tuy nhiên trong một số tr-ờng hợp Bên vay có thể cân nhắc lợi ích của việc quảng cáo nh- một ph-ong án của mình

5.4 Chuyên gia tư vấn cá nhân có thể được tuyển chọn trên cơ sở một nguồn duy nhất với sự chứng minh hợp lý trong những trường hợp đặc biệt như: (a) đối với những nhiệm vụ là sự tiếp tục tự nhiên của công việc trước đây do nhà tư vấn này đã thực hiện và được tuyển chọn có cạnh tranh cho những nhiệm vụ đó; (b) những nhiệm vụ công việc có tổng thời gian thực hiện dự kiến ít hơn 6 tháng; (c) trong các trường hợp khẩn cấp, cần để đối phó phát sinh với từ những thảm họa thiên nhiên; và (d) khi chỉ một nhà tư vấn duy nhất đủ trình độ chuyên môn năng lực để thực hiện nhiệm vụ đó.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

PHỤ LỤC 1: XÉT DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG THẾ GIỚI ĐỐI VỚI VIỆC TUYỂN CHỌN CHUYÊN GIA T- VẤN

Lập thời gian biểu cho việc tuyển chọn chuyên gia t- vấn

1. Ngân hàng sẽ xét duyệt quy trình thuê tuyển chuyên gia t- vấn do Bên vay đề xuất trong Kế hoạch Mua sắm để đảm bảo tuân thủ đúng Hiệp định vay và H- ồng dẫn này. Kế hoạch Mua sắm phải bao gồm thời gian khởi động ít nhất là 18 tháng. Bên vay phải cập nhật Kế hoạch Mua sắm hàng năm hoặc khi cần thiết trong cho suốt cả 18 tháng tiếp theo của quá trình thực hiện dự án. Bất kỳ sửa đổi nào đ- ợc đề xuất đối với Kế hoạch Mua sắm cũng phải đ- ợc cung cấp cho Ngân hàng để thông qua tr- ớc.

Xét duyệt tr- ớc

2. Với mọi tất cả hợp đồng phải đ- ợc thuộc phạm vi phía Ngân hàng xét duyệt tr- ớc:

- (a) Tr- ớc khi mời các công ty t- vấn nộp để án xuất dự thầu, Bên vay ean phải nộp dự toán chi phí và Hồ sơ mời thầu (bao gồm danh sách ngân các công ty t- vấn) và hồ sơ mời thầu dự kiến cho phía Ngân hàng để phía Ngân hàng xét duyệt tr- ớc và "không phản đối". không Khi đ- ợc phía Ngân hàng yêu cầu một cách hợp lý, Bên vay sẽ thực hiện những sửa đổi cần thiết danh sách ngân các công ty cũng nh- các tài liệu liên quan đến việc gọi thầu đó. Bất kỳ sự sửa đổi nào cũng ean phải đ- ợc phía Ngân hàng chấp thuận bằng việc đ- a ra ý kiến "không phản đối" tr- ớc khi hồ sơ mời thầu đ- ợc phát hành cho các công ty t- vấn thuộc danh sách ngân⁴⁶.
- (b) Sau khi các đề án xuất kỹ thuật đã đ- ợc đánh giá, Bên vay ean phải chuyển cho phía Ngân hàng, với thời gian thích hợp để Ngân hàng xem xét, một bản báo cáo đánh giá đề án xuất kỹ thuật (nếu có yêu cầu từ phía Ngân hàng, báo cáo này phải đ- ợc lập bởi các chuyên gia

⁴⁶Trong tr- ờng hợp khi một hợp đồng phải đ- ợc trao theo đoạn 3.12, trong đó một quá trình cạnh tranh mới là không thực tế, Bên vay sẽ không đ- ợc khởi x- ớng tiến hành đàm phán nếu ch- a cung cấp cho Ngân hàng những lý giải cần thiết để xem xét và ch- a nhận đ- ợc "không phản đối" của Ngân hàng, và nếu không sẽ phải tuân thủ những yêu cầu của đoạn 2 này về tất cả các khía cạnh

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

do phía Ngân hàng chấp thuận) và bản sao các đề án nếu phía Ngân hàng yêu cầu. Nếu ~~phía~~ Ngân hàng xác định rằng việc đánh giá thấu về mặt kỹ thuật đ-ợc thực hiện không phù hợp với các điều khoản quy định tại hồ sơ mời thầu, Ngân hàng sẽ nhanh chóng thông báo cho Bên vay và nêu rõ những nguyên nhân dẫn đến quyết định trên của Ngân hàng. nếu không, Ngân hàng sẽ phát hành "không phản đối" cho báo cáo kỹ thuật. Bên vay cũng ~~en~~ phải yêu cầu phía Ngân hàng ra văn bản "không phản đối" nếu báo cáo xét thấu khuyến nghị bác bỏ tất cả các đề ~~án~~xuất dự thầu.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

- (c) Bên vay chỉ có thể tiếp tục với việc mở đề án tài chính ~~chỉ~~ sau khi nhận đ-ợc ý kiến "không phản đối" của Ngân hàng" đối với đánh giá kỹ thuật. Khi giá là một yếu tố để tuyển chọn t-vấn, Bên vay có thể tiếp tục với đánh giá tài chính theo những điều khoản của hồ sơ mời thầu. Bên vay sẽ phải cung cấp cho Ngân hàng, để thông tin, báo cáo đánh giá cuối cùng cùng với khuyến nghị của mình về công ty thắng thầu. Bên vay phải thông báo cho công ty nhận đ-ợc ~~tổng~~-điểm tổng hợp cao nhất trong đánh giá cuối cùng về ý định trao hợp đồng cho công ty và sẽ mời công ty đến đàm phán.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

- (d) Nếu Bên vay nhận đ-ợc các khiếu nại từ các t-vấn, một bản sao khiếu nại và bản sao trả lời của Bên vay đối với khiếu nại đó phải đ-ợc gửi đến cho Ngân hàng để thông tin.

- (e) Nếu phân tích một khiếu nại dẫn đến việc Bên vay thay đổi khuyến nghị trao hợp đồng của mình thì lý do của quyết định này và báo cáo đánh giá sửa đổi phải đ-ợc nộp cho Ngân hàng để ~~nhận~~có ý kiến không phản đối. Bên vay phải công bố lại việc trao hợp đồng theo mẫu đ-a ra ở đoạn 2.28 của H-ớng dẫn này.

Formatted: Vietnamese

- (f) Sau khi hoàn thành đàm phán hợp đồng với công ty t-vấn thắng thầu, Bên vay phải cung cấp cho Ngân hàng, với đủ thời gian để Ngân hàng xem xét, một bản sao hợp đồng đã đ-ợc đàm phán và ký tất. Nếu bản hợp đồng đã đ-ợc đàm phán dẫn đến việc thay thế một số nhân sự chủ chốt hoặc bất kỳ thay đổi nào trong nội dung TOR và trong bản hợp đồng mà theo những nội dung đó các đề án đã đ-ợc mời tham gia, Bên vay phải nêu bật những

thay đổi và đưa ra giải thích lý do tại sao những thay đổi này là phù hợp và cần thiết.

- (g) Nếu Ngân hàng ~~quyết~~ xác định rằng ~~báo cáo~~ đánh giá cuối cùng, khuyến nghị trao thầu và/hoặc hợp đồng được thông thảo không nhất quán với những điều khoản của hồ sơ mời thầu, Ngân hàng sẽ thông báo ngay cho Bên vay và nêu rõ lý do của quyết định này. Nếu không, Ngân hàng sẽ đưa ra ý kiến "không phản đối" cuối cùng cho việc trao hợp đồng này. Bên vay sẽ khẳng định việc trao hợp đồng này chỉ sau khi nhận được ý kiến "không phản đối" của Ngân hàng.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

- (h) Sau khi hợp đồng được ký kết, Bên vay phải gửi cho Ngân hàng một bản hợp đồng cuối cùng trước khi gửi đơn xin rút vốn giải ngân đầu tiên cho hợp đồng được ký.

- (i) Mô tả và giá trị hợp đồng, cũng như tên và địa chỉ của công ty được thắng thầu sẽ được phía Ngân hàng công bố sau khi có sự xác nhận của Bên vay về việc trao hợp đồng.

3. Sửa đổi Hợp đồng đã ký. Trường hợp một hợp đồng thuộc dạng phải xét duyệt trước thì trước khi thực hiện giao hạn đáng kể thời gian đã quy định để thực hiện hợp đồng, có những sửa đổi lớn về phạm vi dịch vụ, thay thế các cán bộ chủ chốt, bỏ đi các điều kiện, hoặc thực hiện bất kỳ thay đổi nào trong hợp đồng mà tổng hợp lại làm tăng giá trị gốc của hợp đồng lên hơn 15%, Bên vay phải được Ngân hàng cho ý kiến "không phản đối" đối với sự kéo dài, sửa đổi, thay thế, bỏ đi hoặc thay đổi đó. Nếu Ngân hàng xác định ~~đ-ợc~~ rằng đề xuất đó không nhất quán với các quy định của Hiệp định khoản vay và/hoặc Kế hoạch mua sắm, ~~họ~~ Ngân hàng sẽ được thông báo ngay cho Bên vay và nêu rõ lý do của quyết định như vậy. Một bản sao của tất cả các sửa đổi của hợp đồng sẽ phải được cung cấp cho Ngân hàng.

Formatted: Vietnamese

4. Các bản dịch. Nếu một hợp đồng thuộc diện phải phê duyệt trước và được viết bằng ngôn ngữ trong nước (hoặc ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi trong nước của bên vay trong giao dịch thương mại), các bản dịch có chứng thực của các báo cáo đánh giá và bản dự thảo hợp đồng đã đàm phán và ký tắt bằng một ngôn ngữ quốc tế được nêu trong Hồ sơ mời thầu (tiếng Anh, tiếng Pháp, hoặc tiếng Tây Ban Nha) phải được cung cấp cho Ngân hàng để tiện việc xét duyệt. Các bản dịch có chứng thực như vậy cũng phải được gửi cho Ngân hàng cho bất cứ sửa đổi nào sau này của bản hợp đồng như vậy.

Formatted: Vietnamese

Xét duyệt sau

5. Bên vay sẽ phải giữ lại tất cả các tài liệu liên quan đến mỗi hợp đồng không nằm trong phạm vi bị điều chỉnh theo quy định tại đoạn hai trong quá trình thực hiện dự án và phải l-u đến hai năm sau ngày đóng Hiệp định vay. Những tài liệu này bao gồm, nh-ng không giới hạn bởi, bản gốc hợp đồng đã ký, bản phân tích về các đề án xuất liên quan và các khuyến nghị trao hợp đồng, để Ngân hàng hoặc các t- vấn của Ngân hàng kiểm tra, trừ tr- òng hợp các hợp đồng đ- ợc trao trên cơ sở tuyển chọn một nguồn duy nhất, những tài liệu này sẽ bao gồm những ghi chép về lý lẽ do của việc tuyển chọn từ một nguồn duy nhất, năng lực, và kinh nghiệm của các chuyên gia t- vấn và bản gốc hợp đồng đã ký. Bên vay cũng sẽ cung cấp các tài liệu này cho Ngân hàng khi đ- ợc yêu cầu. Nếu xác định đ- ợc rằng hợp đồng không đ- ợc trao theo đúng các thủ tục đã đ- ợc thống nhất, trong Hiệp định khoản vay và nếu chi tiết hoá trong Kế hoạch mua sắm đã đ- ợc Ngân hàng chấp thuận, hoặc bản thân hợp đồng không nhất quán với các thủ tục đó, Ngân hàng sẽ thông báo ngay cho Bên vay rằng đoạn 1.17 của Bản H- ớng dẫn này phải đ- ợc áp dụng và nêu rõ các lý do của quyết định nh- vậy.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

PHỤ LỤC 2: THÔNG TIN CHO CÁC CHUYÊN GIA T-VẤN (ITC)

1. Bên vay phải sử dụng các mẫu hồ sơ mời thầu chuẩn do Ngân hàng phát hành, bao gồm chỉ dẫn cho các chuyên gia t-vấn (ITC), và các mẫu hồ sơ này bao quát phần lớn các loại nội dung công việc được dự kiến thực hiện. Trong những trường hợp đặc biệt, Bên vay cần thiết phải sửa đổi mẫu ITC chuẩn, thì chỉ có thể sửa đổi thông qua bản dữ liệu kỹ thuật chứ không được phép sửa đổi những nội dung chính của ITC. Nội dung ITC sẽ bao gồm đầy đủ các thông tin liên quan đến những khía cạnh sau:

- (a) mô tả vắn tắt nội dung công việc;
- (b) các biểu mẫu chuẩn cho các đề án về kỹ thuật và tài chính;
- (c) tên và những thông tin cần thiết để liên lạc của những cán bộ chịu trách nhiệm làm rõ những vấn đề cần giải thích và của những người mà đại diện của các công ty t-vấn có thể gặp, nếu cần;
- (d) các chi tiết của thủ tục tuyển chọn cần phải tuân theo, bao gồm (i) mô tả về quá trình tuyển chọn hai giai đoạn, nếu phù hợp; và (ii) danh mục liệt kê các tiêu chí đánh giá kỹ thuật và mức điểm trong cho từng tiêu chí; (iii) các chi tiết liên quan đến việc đánh giá tài chính; (iv) mức điểm trong trong tổng đối cho chất lượng và giá trong trường hợp áp dụng QCBS; (v) mức điểm tối thiểu để đánh giá đạt về mặt chất lượng; và (vi) các chi tiết liên quan đến việc mở công khai các đề án tài chính;
- (e) dự kiến mức độ sử dụng đầu vào cần thiết các chuyên gia t-vấn chủ chốt của công ty t-vấn (tính theo ngày-tháng) hoặc tổng mức ngân sách, nếu không phải cả hai;
- (f) Nêu những kinh nghiệm, trình độ chuyên môn học vấn tối thiểu và dự kiến của những nhân sự chủ chốt dự kiến;
- (g) chi tiết và tình hình của bất cứ nguồn tài trợ nào bên ngoài;
- (h) các thông tin về đàm phán hợp đồng; về tài chính và các thông tin khác được yêu cầu cung cấp của mà công ty được tuyển chọn cần biết trong quá trình đàm phán hợp đồng;

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

- (i) hạn cuối cùng nộp hồ sơ để án xuất;
- (j) loại (các) đồng tiền mà các khoản chi phí đ-ợc thể hiện, so sánh và thanh toán;
- (k) tham chiếu đến bất cứ luật lệ nào của n-ớc Bên vay có thể liên quan nói riêng đến Hợp đồng t- vấn đ-ợc đề xuất;
- (l) một thông báo nêu rõ công ty hoặc bất cứ chi nhánh nào của công ty sẽ bị loại không đ-ợc phép cung cấp các hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ kể tiếp sau này cho dự án nếu, theo ý kiến của Ngân hàng, các hoạt động đó gây nên mâu thuẫn về mặt lợi ích với những dịch vụ đ-ợc cung cấp theo hợp đồng đ-ợc giao;
- (m) cách thức nộp các đề án dự thầu, bao gồm các yêu cầu bắt buộc để án kỹ thuật và đề án tài chính phải đ-ợc niêm phong và nộp riêng biệt đảm bảo sao cho việc đánh giá về kỹ thuật không bị ảnh h-ởng bởi yếu tố giá;
- (n) yêu cầu đối với công ty t- vấn đ-ợc mời (i) xác nhận đã nhận đ-ợc hồ sơ mời thầu và (ii) thông báo cho Bên vay biết là công ty sẽ nộp hồ sơ dự thầu hay không;
- (o) danh sách ngắn các chuyên gia t- vấn đ-ợc mời nộp đề án dự thầu và việc liên kết hợp liên danh giữa các chuyên gia t- vấn trong danh sách ngắn có đ-ợc chấp thuận hay không;
- (p) thời gian hiệu lực của đề án xuất dự thầu của các công ty t- vấn mà trong thời gian đó các chuyên gia t- vấn sẽ phải cam kết giữ nguyên, không đ-ợc phép thay đổi các nhân sự chủ chốt dự kien và phải giữ nguyên mức đơn giá và trả l-ong và tổng giá tiền nh- đã đề xuất; trong tr-ờng hợp gia hạn thời gian hiệu lực của đề án xuất dự thầu, các chuyên gia t- vấn có quyền của t- vấn không thay đổi nội dung các dự tr-ị để án xuất dự thầu của họ;
- (q) thời điểm dự kiến để chuyên gia t- vấn thắng thầu bắt đầu thực hiện công việc;
- (r) một thông báo chỉ rõ (i) hợp đồng của các chuyên gia t- vấn cũng nh- các nhân sự tham gia hợp đồng có đ-ợc h-ởng chế độ miễn thuế hay không; nếu không, (ii) mức thuế phải trả sẽ nh- thế nào và hoặc các thông tin về thuế này có thể lấy một cách kịp thời từ đầu sẽ do cơ quan nào cung cấp kịp thời và một thông báo yêu cầu ràng buộc chuyên gia t- vấn sẽ

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

phải nêu bao gồm trong đề áp xuất tài chính của mình một khoản mục riêng biệt, đ-ợc xác định rõ để chi trả các khoản đóng thuế;

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(s) nếu không đ-ợc đề cập bao gồm trong TOR và dự thảo hợp đồng, các chi tiết của dịch vụ t-vấn, cơ sở vật chất thiết bị và nhân sự sẽ do Bên vay chịu trách nhiệm cung cấp cho chuyên gia-t- vấn;

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

(t) phân chia giai đoạn thực hiện công việc, nếu thích hợp, và khả năng thực tế sẽ có của các công việc kế tiếp;

(u) các thủ tục cần áp dụng khi có yêu cầu làm rõ các thông tin đ-ợc nêu trong hồ sơ mời thầu; và

(v) bất cứ điều kiện nào cho việc giao thầu phụ một phần của công việc.

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

PHỤ LỤC 3: HƯỚNG DẪN CHO CHUYÊN GIA TÍN VẤN

Mục đích

1. Phụ lục này hướng dẫn các chuyên gia tín vấn mong muốn cung cấp các dịch vụ tín vấn và chuyên môn đến phía Ngân hàng hoặc quỹ tín thác tài trợ.

Trách nhiệm tuyển chọn chuyên gia tín vấn

2. Trách nhiệm thực hiện dự án, và do đó, việc thanh toán cho dịch vụ tín vấn thuộc dự án, hoàn toàn thuộc về Bên vay. Ngân hàng, về phần mình, theo các Điều khoản Thỏa thuận của Ngân hàng, phải bảo đảm nguồn vốn để chi trả từ Khoản vay ngân hàng để thực hiện đúng như các chỉ tiêu dự án phải chịu. Việc giải ngân các khoản tiền vay hoặc viện trợ không hoàn lại chỉ được thực hiện khi có yêu cầu của Bên vay.⁴⁷

Các bản báo chứng kèm theo chứng minh vốn để sử dụng phù hợp với Hiệp định khoản vay và/hoặc Kế hoạch Mua sắm (hoặc Hiệp định Vốn Ủy thác) phải được nộp cùng với Đơn xin rút tiền vốn của Bên vay.

Các Khoản chi thanh toán có thể được thực hiện (a) để hoàn trả (các) khoản chi thanh toán của Bên vay đã được chi từ nguồn vốn của mình, (b) trực tiếp cho bên thứ ba (cho các chuyên gia tín vấn), hoặc (c) cho một ngân hàng thương mại về các khoản chi dựa trên Cam kết Đặc biệt của Ngân hàng Thế giới chỉ cho thương mại của ngân hàng thương mại (một thủ tục là ngoại lệ trong trường hợp các chuyên gia tín vấn). Như đã được nhấn mạnh tại đoạn 1.4 của Hướng dẫn này, Bên vay là bên chịu trách nhiệm tuyển chọn và thuê chuyên gia tín vấn. Bên vay sẽ tổ chức mời thầu, tiếp nhận hồ sơ dự thầu, đánh giá các đề xuất và trao hợp đồng cho chuyên gia tín vấn. Hợp đồng tín vấn được lập giữa Bên vay và bên chuyên gia tín vấn. Ngân hàng không phải là một bên tham gia hợp đồng.

Vai trò của Ngân hàng Thế giới

3. Như đã nêu trong Hướng dẫn này (phụ lục 1), Ngân hàng xét duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả đánh giá các đề án dự thầu, các đề xuất trao thầu và nội dung hợp đồng tín vấn để đảm bảo rằng quá trình tuyển chọn tín vấn được thực hiện đúng với các thủ tục đã được thống nhất như yêu cầu trong Hiệp định khoản vay và nêu chi tiết hóa thêm trong Kế hoạch mua sắm. Đối với

⁴⁷ Một bản miêu tả đầy đủ về thủ tục giải ngân của Ngân hàng được cung cấp trong Sổ tay Giải ngân (có thể lấy từ trang Web của Ngân hàng tại địa chỉ <http://www.worldbank.org/projects>).

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

tất cả các hợp đồng phải đ-ợc Ngân hàng xét duyệt tr-ớc, Ngân hàng xét duyệt các tài liệu trên tr-ớc khi phát hành, nh- đã mô tả tại Phụ lục 1. Đồng thời, nếu vào bất kỳ thời điểm nào trong quá trình tuyển chọn (thậm chí cả sau khi trao hợp đồng), mà Ngân hàng kết luận rằng những thủ tục đã thống nhất không đ-ợc tuân thủ về một ph-ơng diện quan trọng nào đó, thì Ngân hàng có thể tuyên bố là mua sắm sai quy định, nh- đã mô tả trong đoạn 1.17. Tuy nhiên, nếu Bên vay đã trao hợp đồng sau khi có đ-ợc "không phản đối" của Ngân hàng, thì Ngân hàng sẽ chỉ tuyên bố là mua sắm sai quy định nếu "không phản đối" của Ngân hàng đ-a ra trên cơ sở những thông tin không hoàn chỉnh, không chính xác hoặc sai do Bên vay cung cấp. Hơn nữa, nếu Ngân hàng xác định đ-ợc rằng đại diện của Bên vay hoặc của Bên chuyên gia t- vấn có hành vi tham nhũng hối lộ hoặc gian lận, thì Ngân hàng sẽ áp dụng các biện pháp **trừng** phạt đã quy định trong đoạn 1.22 của H-ớng dẫn này.

Formatted: Vietnamese

4. Ngân hàng xuất bản mẫu Hồ sơ mời thầu (RFP) và Hợp đồng chuẩn cho nhiều loại dịch vụ t- vấn khác nhau. Nh- đã nêu trong đoạn 2.9 và 2.12 của H-ớng dẫn này, Bên vay bắt buộc phải sử dụng những hồ sơ đó, với những thay đổi tối thiểu đ-ợc Ngân hàng chấp nhận để giải quyết những vấn đề cụ thể của **từng** dự án **và từng n-ớc**. Bên vay hoàn tất và phát hành các tài liệu này nh- là một phần của Hồ sơ mời thầu.

Thông tin về các dịch vụ t- vấn

5. Thông tin về các dịch vụ t- vấn, bao gồm phần mô tả văn tắt nội dung các dịch vụ, thời gian thực hiện, dự toán chi phí, **nhân sự** tháng **ng-ời, v.v. và các thông tin cần thiết khác** tr-ớc tiên **ở giai-se** đoạn đầu **cần** đ-ợc nêu trong Tài liệu Thông tin Dự án (PID), trong đó mô tả dự án trong quá trình chuẩn bị. Đồng thời, các thông tin t-ơng tự cũng **cần phải-se** đ-ợc nêu phần mô tả của từng dự án trong Báo cáo **tóm-Tóm** tắt Hoạt động hàng tháng (MOS). Các thông tin nh- vậy sẽ đ-ợc cập nhật liên tục. Mỗi dự án đều cần phải đăng một Thông báo Mua sắm Chung trong **tờ-án phẩm** Kinh doanh Phát triển của Liên hiệp quốc (**UNDB online**)⁴⁸ và **dgMarket**, trong đó bao gồm mô tả chi tiết

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

⁴⁸ **UNDB là một ấn phẩm của Liên Hiệp Quốc. Thông tin để mua ấn phẩm này có thể lấy từ Development Business, United Nations, GCPO Box 5850, New York, NY 10163-5850, USA (Website: www.devbusiness.com; email: dbsubscribe@un.org; Development Gateway Market là một cổng diện tử của Development Gateway Foundation, 1889 F Street NW, Washington, DC 2006, USA (Website: www.dgmarket.com)UNDB là ấn phẩm của Liên hiệp quốc. Thông tin đặt tạp chí có thể lấy từ : Development Business, United Nations, GCPO Box 5850, New York, NY 10163-5850, USA**

hơn những dịch vụ cần thiết, cơ quan khách hàng và mức chi phí ~~đọc phân bổ ngân sách dự kiến~~. Trong trường hợp hợp đồng có giá trị lớn, ~~sau đó cần phải~~ có một thông báo ~~mời thầu hay sơ tuyển~~ cụ thể (specific notice) ~~sau đó nhằm tìm kiếm~~ mời "Sơ bày tỏ ~~mối quan tâm~~" đăng trên ~~UNDB online~~ và dgMarket. Tài liệu Thẩm định Dự án (PAD) sẽ cung cấp thông tin chi tiết hơn.

6. Tài liệu Thông tin Dự án (PID) và Tóm tắt Hoạt động Hàng tháng (MOS) có ~~sẵn~~ trên mạng Internet và từ Infoshop⁵⁰ tại Ngân hàng để truy cập. Tài liệu Thẩm định Dự án (PAD) có sẵn sau khi vốn vay được phê duyệt. ~~Tập chí sản phẩm UNDB và dgMarket cũng luôn sẵn có để đặt mua trực tuyến.~~

Vai trò của chuyên gia tư vấn

7. Khi các chuyên gia tư vấn nhận được hồ sơ mời thầu (RFP), và nếu các chuyên gia tư vấn có thể đáp ứng được những yêu cầu nêu trong Điều khoản Tham chiếu (TOR) cũng như các điều kiện về thương mại và hợp đồng, các chuyên gia tư vấn cần tiến hành các công việc cần thiết nhằm chuẩn bị tốt các đề án dự thầu tương ứng với những nội dung được yêu cầu (ví dụ, tối thiểu sát nhập dự kiến sẽ tiến hành công việc, tìm kiếm sự liên kết liên danh, thu thập tài liệu cần thiết, lập nhóm công tác chuẩn bị hồ sơ). Nếu các chuyên gia tư vấn nhận thấy trong các tài liệu của hồ sơ mời thầu đặc biệt trong các thủ tục tuyển chọn và các tiêu chí đánh giá thầu ~~có hàm ý nào~~ chưa rõ ràng, thiếu hoặc mâu thuẫn trong nội bộ tài liệu hoặc bất kỳ điểm nào không rõ ràng hay thể hiện sự phân biệt đối xử hay hạn chế, các chuyên gia cần yêu cầu bằng văn bản phía Bên vay giải thích làm rõ trong thời hạn cho phép được quy định tại hồ sơ mời thầu.

8. Về vấn đề này, cần nhấn mạnh rõ nội dung hồ sơ mời thầu cụ thể do Bên vay phát hành sẽ ~~hướng dẫn và chỉ phối~~ từng quá trình tuyển chọn tư vấn, nêu trong đoạn 1.2 của Hướng dẫn này. Nếu phía chuyên gia tư vấn cảm thấy rằng các điều khoản nêu trong hồ sơ mời thầu không phù hợp với Hướng dẫn, ~~họ tư vấn cần có quyền~~ nêu vấn đề này với Bên vay.

(Website: www.devbusiness.com; e-mail: dbsubscribe@un.org); dgMarket (www.dgmarket.com) là dịch vụ của Development Gateway Foundation, 1889 F Street NW, Washington, DC 20006.

⁴⁹ Hợp đồng dự kiến có giá trị tương đương với trên hoặc hơn 200.000 US\$.

⁵⁰ Địa chỉ Infoshop cũng là của Ngân hàng thế giới: 1818 H Street, N.W., Washington, D.C., 20433, USA. Dữ liệu cơ sở của của Dự án có thể lấy tại: <http://www4.worldbank.org/projects/>.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Vietnamese

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

9. Các chuyên gia t- vấn cần đảm bảo rằng họ nộp một đề án xuất dự thầu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Hồ sơ mời thầu bao gồm toàn bộ các tài liệu hỗ trợ đi kèm nh- đ- ọc yêu cầu tại hồ sơ mời thầu. Điều cốt yếu là Nhất thiết bên- t- vấn cần phải đảm bảo tính chính xác của phần Lý lịch các nhân sự chủ chốt đ- ọc nộp kèm theo các đề án xuất dự thầu. Bản Lý lịch đó sẽ phải đ- ọc bên t- vấn, bao gồm công ty t- vấn và các chuyên gia t- vấn cá nhân, liên quan, tham gia ký tên và diễn ngày tháng đầy đủ. Việc không tuân thủ những yêu cầu quan trọng yếu này sẽ dẫn đến việc bác loại bỏ đề án dự thầu. Một khi đề án kỹ thuật đã đ- ọc tiếp nhận và mở, chuyên gia- t- vấn sẽ không bị yêu cầu hay đ- ọc phép thay đổi nội dung, các nhân sự chủ chốt và các phần khác của đề án v- v, T- ong tự, một khi đề án xuất tài chính đã đ- ọc tiếp nhận, các chuyên gia t- vấn sẽ không bị yêu cầu hay đ- ọc phép thay đổi mức phí đã nêu và các phần khác, nh- vậy, ngoại trừ trong thời gian đàm phán hợp đồng đ- ọc thực hiện theo các điều khoản của hồ sơ mời thầu. Nếu việc gia hạn hiệu lực của đề án xuất dự thầu là lý do dẫn đến việc nhân sự chủ chốt không có sẵn cho công ty thì việc thay thế bằng nhân sự chủ chốt khác có trình độ chuyên môn bằng hoặc tốt hơn là có thể đ- ọc.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Bảo mật

10. Nh- đ- ọc quy định tại đoạn 2.31, quá trình đánh giá thầu phải đ- ọc giữ bí mật cho đến sau khi thông báo trao hợp đồng trừ việc công khai điểm kỹ thuật nh- đ- ọc nêu trong các đoạn 2.20 và 2.27. Bảo mật tạo điều kiện cho Bên vay và những ng- ời xét duyệt của Ngân hàng tránh đ- ọc việc thực tế xảy ra hoặc cho rằng là có sự can thiệp sai quy định. Nếu nh- trong giai đoạn này, phía chuyên gia t- vấn muốn đ- a thông tin bổ sung cho Bên vay, cho Ngân hàng hoặc cho cả hai, thì cần đ- a bằng văn bản.

Cách xử lý của Ngân hàng

11. Nếu chuyên gia- t- vấn muốn nêu các vấn đề hoặc muốn tìm hiểu về quá trình tuyển chọn t- vấn, họ có thể gửi cho Ngân hàng các bản sao văn bản th- từ liên lạc giữa họ với Bên vay, hoặc có thể gửi th- trực tiếp cho phía Ngân hàng khi Bên vay không trả lời nhanh chóng hoặc thông tin đó là ý kiến phản nản về Bên vay. Tất cả những th- từ liên lạc đó phải đ- ọc gửi cho ng- ời phụ trách bộ phận Tr- ờng Nhóm Công tác (Task Team Leader) của dự án, copy về linh vực chuyên môn và chịu trách nhiệm về n- ớc bên vay và một bản sao gửi cho Giám đốc Quốc gia (Country Director) phụ trách n- ớc vay tiền và gửi cho Cố vấn về mua sắm phụ trách khu vực (Regional

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Procurement Adviser). Tên của các Tr-ởng đoàn/Nhóm Công tác (Task Team Leaders) nêu trong Tài liệu Thẩm định Dự án (PAD).

Formatted: Vietnamese

12. Những ý kiến tham khảo mà Ngân hàng nhận đ-ợc từ các công ty t- vấn trong danh sách ngân tr-ớc ngày hết hạn nộp đề án dự thầu, sẽ đ-ợc Ngân hàng báo cho Bên vay, nếu thích hợp, kèm theo ý kiến của Ngân hàng để xử lý hoặc trả lời.

13. Các văn bản th- từ liên lạc mà Ngân hàng nhận đ-ợc từ Bên t- vấn sau khi mở các đề án kỹ thuật sẽ đ-ợc giải quyết nh- sau: Trong tr-ờng hợp các hợp đồng t- vấn không nằm trong diện Ngân hàng phải xét duyệt tr-ớc, thì thông tin sẽ đ-ợc gửi cho Bên vay để xem xét cẩn thận và có xử lý thích hợp. Các ý kiến phản hồi của Bên vay sẽ đ-ợc các cán bộ nhân viên của Ngân hàng xem xét lại trong lần giám sát dự án tiếp theo sau đó. Trong tr-ờng hợp các hợp đồng t- vấn nằm trong diện Ngân hàng phải xét duyệt tr-ớc, thông tin sẽ đ-ợc Ngân hàng xem xét kỹ, có tham khảo ý kiến Bên vay, và nếu Ngân hàng cần thêm thông tin thì sẽ yêu cầu Bên vay cung cấp. Nếu cần có thông tin bổ sung hoặc giải thích từ phía chuyên gia t- vấn, Ngân hàng sẽ yêu cầu Bên vay lấy những thông tin đó, và có ý kiến hoặc đ-a thông tin đó vào báo cáo đánh giá nếu thích hợp. Việc xét duyệt của Ngân hàng chỉ kết thúc khi các thông tin đó đã đ-ợc kiểm tra và xem xét đầy đủ.

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

14. Ngoài việc báo tin là đã nhận đ-ợc các th- từ liên lạc, Ngân hàng sẽ không tham gia vào thảo luận hoặc trao đổi th- từ với bất kỳ ng-ời dự thầu t- vấn nào trong quá trình đánh giá và xét duyệt cho đến sau khi việc trao hợp đồng đ-ợc công bố.

Formatted: Vietnamese

Formatted: English (U.S.)

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Formatted: Vietnamese

Thông báo lại tình hình Chất vấn

15. Nếu sau khi công bố trao thầu, một chuyên gia t- vấn muốn biết rõ tìm hiểu lý do vì sao đơn đề xuất dự thầu của mình không đ-ợc chọn, thì chuyên gia t- vấn đó có thể đề nghị cán bộ gửi yêu cầu tới Bên vay trả lời nh- nêu trong đoạn 2.29. Nếu chuyên gia t- vấn không thoả mãn với giải thích của Bên vay, và muốn có một cuộc họp với Ngân hàng, thì có thể gửi đề nghị đến Cố vấn về Mua sắm phụ trách Khu vực phụ trách n-ớc bên vay. Ng-ời đó sẽ bố trí một cuộc họp ở cấp thích hợp và với các cán bộ nhân viên có trách nhiệm. Trong cuộc họp này, chỉ thảo luận về đơn đề xuất dự thầu của ng-ời dự thầu t- vấn đ-ợc thảo luận đó mà không thảo luận về các đơn dự thầu đề xuất của những ng-ời thầu khác.

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com